

Hải Phòng, ngày 30 tháng 3 năm 2023

THÔNG BÁO MỜI HỌP

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính gửi: ông/bà

- Số ĐKSH:; Ngày cấp:

- Địa chỉ:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng (Địa chỉ: Số 54 Đinh Tiên Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng; Mã số doanh nghiệp: 0200171274) trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Thời gian: 07h30 Thứ Năm, ngày 20/4/2023.

Địa điểm: Hội trường tầng 6 Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng, Số 54 Đinh Tiên Hoàng, quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng.

Đối tượng tham dự: Các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng theo danh sách chốt của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ngày 20/3/2023.

Nội dung chính của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

Thảo luận và thông qua:

- Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty.

- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2022; Kế hoạch hoạt động năm 2023.

- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

- Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022.

- Báo cáo quyết toán thù lao năm 2022 và phương án chi trả thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

- Báo cáo lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty.

- Kịch bản Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025.

- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Trong trường hợp không tham dự Đại hội, Quý cổ đông có thể ủy quyền cho người khác hoặc một trong các thành viên Hội đồng quản trị (hoặc không tham dự và không ủy quyền cho ai) theo mẫu giấy ủy quyền (gửi kèm thông báo này) và gửi về Phòng Tổ chức Hành chính Công ty chậm nhất vào 16h00 ngày 13/4/2023.

Khi tham dự Đại hội, Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng mang theo: Thông báo này, CMND/Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền).

Trước khi vào Hội trường tham dự Đại hội, Quý cổ đông (hoặc người được ủy quyền) phải đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại bàn đăng ký đại biểu của Ban tổ chức và nhận các tài liệu liên quan khác.

Tài liệu Đại hội được đăng tải trên website của Công ty: www.capnuochaiphong.com.vn, mục: Dành cho cổ đông/ Đại hội cổ đông thường niên. Các cổ đông tự truy cập vào website của Công ty và tải tài liệu Đại hội.

Các cổ đông tự chi trả các chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí cá nhân khác khi đến tham dự Đại hội.

Thông báo mời họp được gửi tới các cổ đông và thông báo trên website của Công ty, báo Hải Phòng, báo An ninh Hải Phòng, Đài phát thanh và truyền hình Hải Phòng.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Kính gửi;
- Lưu Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Việt Cường



ỦY BAN NHÂN DÂN TP HẢI PHÒNG
CÔNG TY CP CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2023

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

Tên cổ đông:
Số ĐKSH:; Ngày cấp:
Địa chỉ:
Điện thoại:; Fax: Email:.....
Hiện đang sở hữu cổ phần của Công ty CP Cấp nước Hải Phòng.
Số cổ phần bằng chữ:
Ủy quyền cho:
Ông/Bà (*):
Số CMND/ĐKKD: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Địa chỉ:
Điện thoại: Fax: Email:

Thay mặt tôi để đề cử, bầu cử kiện toàn nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025; tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của tôi tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với toàn bộ số cổ phần tôi sở hữu, số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu cổ đông là pháp nhân)

Ghi chú: Mỗi cổ đông cá nhân chỉ được ủy quyền cho một người khác đủ điều kiện tham dự. Trường hợp không tham dự và không ủy quyền tham dự Đại hội cho người khác, đề nghị ghi rõ và mục (*): Tôi không tham dự đại hội và không ủy quyền cho người khác dự thay."



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

THẺ BIỂU QUYẾT

Họ và tên: Nguyễn Văn A; Số ĐKSH: 12345678

TỔNG SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT: **8.000 Cổ phần.**
(Bằng chữ: **Tám nghìn Cổ phần.**)

Trong đó:

- Số cổ phần sở hữu:	6.000 Cổ phần.
- Số cổ phần Đại diện sở hữu: (Đại diện vốn, nhận ủy quyền tham dự Đại hội)	2.000 Cổ phần.

Ghi chú: Quý Cổ đông sử dụng thẻ biểu quyết này để biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC
HẢI PHÒNG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

CHƯƠNG TRÌNH

Thời gian: Từ 07h30 Thứ ba, ngày 20/4/2023.

Địa điểm: Hội trường tầng 6 – Công ty CP Cấp nước Hải Phòng; Số 54 Dinh Tiên
Hoàng, Hồng Bàng, Hải Phòng

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG
1	07h30 – 08h00	Đón tiếp đại biểu và đăng ký cổ đông.
2	08h00 – 08h20	- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. - Chủ tịch HĐQT phát biểu khai mạc Đại hội. - Bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu.
3	08h20 –	Thông qua chương trình.
4	08h30	Thông qua quy chế làm việc của Đại hội.
5	08h30 – 08h40	Báo cáo về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty.
6	08h40 – 08h50	Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
7	08h50 – 09h00	Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT năm 2022; Kế hoạch hoạt động năm 2023.
8	09h00 – 09h10	Báo cáo của BKS về kết quả SXKD của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD, BKS năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.
9		Trình bày quy chế ứng cử, đề cử và dự thảo quy chế bầu cử.
10	09h10 –	Trình bày ý kiến của UBND TP về việc cho ý kiến để người đại diện vốn nhà nước biểu quyết kiện toàn HĐQT tại Đại hội.
11	09h40	Thông qua quy chế bầu cử; Biểu quyết miễn nhiệm và danh sách ứng cử viên để kiện toàn HĐQT.
12		Hướng dẫn bầu cử, tiến hành bỏ phiếu.
13		Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2022.
14	09h40 – 10h00	Báo cáo quyết toán thù lao năm 2022 và phương án chi trả thù lao năm 2023 của HĐQT, BKS.
15		Báo cáo lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán BCTC năm 2023.

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG
16		Chủ tọa điều hành Đại hội thảo luận và xin ý kiến của cổ đông về các nội dung được trình bày tại Đại hội.
17	10h00 – 10h20	Trình bày ý kiến của UBND TP về việc cho ý kiến để người đại diện vốn nhà nước biểu quyết tại Đại hội. Trình bày tờ trình của HĐQT thông qua các nội dung cần biểu quyết.
18		Biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo.
19	10h20 – 10h40	- Thông qua biên bản kiểm phiếu. - Báo cáo kết quả bầu HĐQT.
20	10h40 – 10h45	Thông qua Nghị quyết Đại hội.
21	10h45 – 10h50	Thông qua Biên bản Đại hội.
22	10h50 – 10h55	Tặng hoa cho các thành viên thôi tham gia và thành viên mới của HĐQT.
23	10h55 – 11h00	Bế mạc Đại hội.



ỦY BAN NHÂN DÂN TP HẢI PHÒNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: QC-ĐHĐCĐ-2023

Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2023

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ theo Biên bản cuộc họp số 150/BB-HĐQT ngày 21/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng về việc thống nhất các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng xây dựng Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng.

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty theo danh sách chốt của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ngày 20/3/2023.

2.2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội:

a) Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu liên quan (tài liệu được đăng trên website công ty và công bố thông tin theo quy định;

b) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;

c) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

d) Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền), các tài liệu liên quan khác và đăng ký xác nhận tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

b) Ăn mặc lịch sự, khi đến dự phải đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông trước khi vào Hội trường dự Đại hội.

c) Không hút thuốc lá trong hội trường, điện thoại để chế độ rung hoặc tắt.

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội.

e) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch Đại hội.

f) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

g) Tuân thủ quyền điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội.

h) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

3.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội xuất trình chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Thư mời, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;
- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội hoặc khi công bố kết quả biểu quyết từng nội dung, nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

3.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

4.1. Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên do Đoàn Chủ tịch đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

4.2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn thể lệ biểu quyết, bầu cử và tiến hành kiểm phiếu cho từng vấn đề biểu quyết.

4.3. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4.4. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

4.5. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

4.6. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập và bàn giao lại biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội

5.1. Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm ba (03) thành viên, do Đại hội giới thiệu và biểu quyết thông qua.

5.2. Quyết định của Đoàn Chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5.3. Đoàn Chủ tịch tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

5.4. Đoàn Chủ tịch có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5.5. Đoàn Chủ tịch có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.



5.6. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn Chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

5.7. Đoàn Chủ tịch được chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn Chủ tịch.

Chương III: THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

6.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

6.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản và Nghị quyết Đại hội được thông qua.

Điều 8. Thông qua vấn đề của Đại hội

Các vấn đề của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

Điều 9. Thẻ biểu quyết

9.1. Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty và được gửi cùng tài liệu liên quan cho các cổ đông khi đến đăng ký dự Đại hội. Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, số cổ phần của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

9.2. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 10. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được thực hiện bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và được công bố ngay tại Đại hội. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn thể lệ cho các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền trước khi tiến hành biểu quyết.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu thì nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá năm (05) phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 12. Nghị quyết Đại hội

Đoàn Chủ tịch chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua và công bố thông tin theo quy định.

Điều 13. Biên bản Đại hội

13.1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Đoàn Chủ tịch Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

13.2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

13.3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

13.4. Biên bản Đại hội phải được công bố thông tin theo quy định.

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế

14.1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bốn (14) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;

14.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

Nơi nhận

- HĐQT, BDH, BKS
- Cổ đông của Công ty;
- Lưu: BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Trần Việt Cường





UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-CNHP

Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty

Đầu năm 2022, dịch bệnh Covid -19 bùng phát mạnh trên phạm vi cả nước. Nhưng với việc kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh, tình hình kinh tế - xã hội của thành phố năm 2022 được phục hồi, tiếp tục ổn định và phát triển. Trên đà phục hồi nền kinh tế của thành phố nói chung, với nỗ lực cao của toàn thể CBCNV Công ty cùng với phát huy kinh nghiệm, hiệu quả công tác quản trị, linh hoạt trong điều hành của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Điều hành (BDH), tiếp nối những thành tích đạt được trong những năm qua, Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng đã giữ vững ổn định sản xuất kinh doanh, áp dụng chuyển đổi số nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, dịch vụ cấp nước, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch công tác năm 2022, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. LĨNH VỰC SẢN XUẤT – CHẤT LƯỢNG NƯỚC

- Sản xuất nước ổn định, đảm bảo cấp nước đầy đủ cho nhu cầu của khách hàng. Nước sản xuất năm 2022 đạt 86,20 triệu m³ (trung bình ngày đạt 236.178 m³/ngày); tăng 1,48% so với kế hoạch, tăng 3,83% so với năm 2021.

- Duy trì áp lực cuối nguồn tại các tuyến ống chính đảm bảo tối thiểu 1,5 bar (≥ 15 m cột nước).

- Năm 2022, 100% mẫu nước cấp của công ty đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT, độ trong nước phát trung bình đạt 0,14 NTU (quy chuẩn là 2 NTU); clo dư trung bình đạt 0,86 mg/l (tăng cường lượng clo dư trong nước cấp để phòng chống dịch Covid-19), tất cả các mẫu thử không có vi khuẩn Coliform.

- Chất lượng nước cấp được kiểm tra, giám sát bởi: Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hải Phòng, Viện Sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường - Bộ Y tế và Phòng Kiểm tra chất lượng Công ty - VILAS 449 (Phòng thí nghiệm được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017).

- Công ty thực hiện chế độ giám sát, báo cáo chất lượng nước cấp theo quy định Thông tư số 41/2018/TT-BYT của Bộ Y tế ban hành ngày 14/12/2018. Kết quả chất lượng nước được định kỳ báo cáo các cơ quan chức năng của thành phố và công bố trên trang thông tin điện tử (website) công ty.

- Tháng 07/2022 Đoàn kiểm tra Nhà nước về chất lượng nước năm 2022 của Viện Sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường - Bộ Y tế tiến hành kiểm tra giám sát việc thực hiện các quy định về đảm bảo chất lượng nước theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT tại Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng. Công ty được đánh giá thực hiện tốt các quy định hiện hành và tất cả các mẫu nước do đoàn kiểm tra lấy mẫu được kiểm nghiệm tại Viện Sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường - Bộ Y tế đều đạt yêu cầu theo quy định.

- Máy móc, thiết bị luôn hoạt động trong điều kiện an toàn, hiệu quả. Công tác bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị được thực hiện thường xuyên theo kế hoạch, đảm bảo hoạt động an toàn không để xảy ra sự cố. Thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm tra, kiểm định an toàn đảm bảo tốt công tác PCCN và ATVSLĐ, không để xảy ra tai nạn trong lao động.

- Năm 2022 diễn biến chất lượng nước thô ngày càng phức tạp, nhiều chỉ tiêu vượt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt QCVN 08-MT:2015/BTNMT. Các chỉ tiêu ô nhiễm tăng cao như Amoni, chỉ số Pemanganat, Nitrit, Mangan, cao nhất là tại nhà máy nước số 1 và số 2 Vĩnh Bảo. Để đáp ứng yêu cầu sản xuất, Công ty đã lắp đặt thiết bị quan trắc online cho tất cả các nhà máy để quan trắc các chỉ tiêu pH; độ dẫn điện, độ đục, clo dư; hệ thống này đã phát huy hiệu quả kiểm soát tốt độ mặn tại các công trường nguồn (Hàm lượng clorua (độ mặn) tháng 12/2022 tại tất cả các nhà máy đều tăng so với cùng kỳ). Từ tháng 07/2022 sau khi các đơn vị sản xuất được đào tạo về kiểm soát chất lượng nước, các nhà máy đã chủ động phân tích một số chỉ tiêu cơ bản, tăng cường kiểm soát chất lượng nước theo từng công đoạn trong dây chuyền xử lý, các đơn vị chủ động định mức hóa chất xử lý nước kịp thời khi có biến động về chất lượng nước để sử dụng hóa chất hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả. Hàng ngày các đơn vị báo cáo chất lượng nước về phòng Kiểm tra chất lượng. Các phòng ban phối hợp chặt chẽ với các đơn vị sản xuất và các công ty khai thác công trình thủy lợi kiểm tra hệ thống sông, quan trắc chất lượng nước, phát hiện các vi phạm gây ô nhiễm nguồn nước để hạn chế, ngăn ngừa các điểm có nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước.

- Ngoài ra, công ty đã áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ, các giải pháp kỹ thuật như: nâng cao hàm lượng oxy hòa tan trong nước (DO) tăng hiệu quả xử lý amoni, nitrit, hữu cơ cho bể lọc Sinh học UBCF, xử lý ô nhiễm nguồn nước nhà máy nước An Dương, Vĩnh bảo, kiểm soát độ mặn tại các công trình đầu nguồn nước của Công ty đảm bảo quá trình sản xuất tại các nhà máy; bổ sung khai thác và xử lý nguồn nước ngầm đảm bảo cấp nước khu vực Phù Long, thị trấn Cát Bà...

- Sau khi dự án đầu tư mở rộng HTCN thành phố Hải Phòng giai đoạn 2 vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) hoàn thành và đưa tất cả các nhà máy chính thức đi vào hoạt động, cơ sở hạ tầng về cấp nước đã được hoàn thiện và đồng bộ, góp phần nâng cao năng lực sản xuất, quản lý, đáp ứng nhu cầu dùng nước cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đảm bảo quy hoạch cấp nước đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Hiện, Công ty đang quản lý, vận hành 9 nhà máy, 7 trạm cấp nước nhỏ và 11 trạm bơm tăng áp với tổng công suất thiết kế trên $370.000\text{m}^3/\text{ngày}$, cung cấp nước ổn định, an toàn cho trên 350.000 khách hàng, tương đương 1,5 triệu dân thành phố, chất lượng nước cấp đạt Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia QCVN 01-1:2018 của Bộ Y tế.

- Với thực trạng nguồn nước thô suy thoái do các hoạt động kinh tế - xã hội và biến đổi khí hậu, Công ty đã chủ động trong việc hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để triển khai các dự án về công nghệ xử lý nước. Công trình bể lọc tiếp xúc sinh học U-BCF của Nhật Bản công suất $100.000\text{m}^3/\text{ngày}$ tại NMN An Dương đã giúp Công ty chủ động ứng phó, xử lý vấn đề ô nhiễm hữu cơ, amoni, mangan trong nước nguồn, tiết kiệm hóa chất đồng thời cải thiện chất lượng nước cấp. Cùng với đó, nhằm không ngừng tìm kiếm các giải pháp, công nghệ mới để xử lý nước, đối phó với việc chất lượng nước thô ngày càng suy giảm, Công ty đã kí kết biên bản hợp tác với Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (Jica), Cơ quan Khoa học và Công nghệ Nhật Bản (JST) triển khai Dự án hỗ trợ kỹ thuật Satrep “*Phát triển hệ thống cấp nước thích ứng với nguồn nước ô nhiễm*” được thực hiện bởi Trường Đại học Nagasaki, Trường Đại học Xây dựng và Công ty. Dự án này nhằm phát triển công nghệ xử lý nước tiên tiến, thích ứng với các chất ô nhiễm mới, xây dựng hệ thống quan trắc hiệu quả hướng đến cấp nước an toàn và bền vững.

- Đối với khu vực Cát Bà – khu vực đặc thù cách xa đất liền, khó khăn về nguồn nước, bên cạnh công nghệ xử lý nước mặt truyền thống, Công ty đã chủ động xây dựng các cụm xử lý nước lợ và nước biển của Hà Lan và Israel, đưa tổng công suất cấp nước thiết kế tại đảo lên trên $14.000\text{m}^3/\text{ngày}$; đảm bảo cung cấp đủ nước cho nhân dân và các mục tiêu phát triển kinh tế của đảo. Đồng thời, trong năm 2022 đã khoan bổ sung 5 giếng ngầm tại suối Gôi, xã Xuân Đám để bổ sung nguồn nước thô cung cấp cho hoạt động sản xuất nước trên đảo Cát Bà.

- Riêng đảo Bạch Long Vĩ – hòn đảo xa đất liền nhất Vịnh Bắc Bộ, từng được gọi là đảo “vô thủy” vì khan hiếm nước ngọt, sau 30 năm thành lập đã có hệ thống cung cấp nước sạch, bước đầu giải tỏa “cơn khát” nước ngọt trên đảo. Trong điều kiện thi công khó khăn, với sự chỉ đạo quyết liệt của Công ty và sự quan tâm, ủng hộ của các cấp lãnh đạo thành phố cũng như huyện đảo Bạch Long Vĩ, công trình trạm cấp nước với công suất $300\text{m}^3/\text{ngày}$ bao gồm trạm bơm nước thô, cụm xử lý nước, trạm bơm nước sạch và trên 6km đường ống đã được hoàn thành trong 25



ngày, sớm hơn 20 ngày so với kế hoạch, chính thức cấp nước cho gần 200 hộ dân và các cơ quan, đơn vị trên đảo; góp phần vào cải thiện và nâng cao chất lượng đời sống của quân và dân trên đảo. Tuy nhiên, với dung tích hồ chứa nhỏ là một thách thức lớn đối với việc vận hành và cung cấp nước sạch bền vững, đòi hỏi phải có nhiều biện pháp phối hợp và đầu tư trong tương lai.

II. LĨNH VỰC KINH DOANH TIÊU THỤ VÀ TÀI CHÍNH

1. Công tác kinh doanh tiêu thụ

- Tiếp tục xây dựng các tuyến ống truyền dẫn, mạng lưới phân phối để phát triển khách hàng theo kế hoạch, cấp nước cho các khu công nghiệp, khu đô thị mới và nông thôn. Tổng số khách hàng phát triển năm 2022 đạt 9.203 khách hàng. Sản lượng nước thương phẩm năm 2022 đạt 78,38 triệu m³ tăng 4,5% so với năm 2021.

- Thường xuyên kiểm tra, áp giá nước kịp thời, chính xác theo đúng mục đích sử dụng, đảm bảo doanh thu theo kế hoạch. Giá nước bình quân năm 2022 đạt 12.100 đ/m³, bằng 100,23% so với kế hoạch. Tổng doanh thu tiền nước năm 2022 đạt 950,0 tỷ đồng tăng 5,86% so với năm 2021, tăng 2,96% so với kế hoạch 2022.

- Công tác sản xuất nước uống tinh khiết đóng chai, đóng bình HaiPhong Water ngày càng phát triển và có sức cạnh tranh tốt. Thương hiệu nước tinh khiết “Hai Phong Water” đang ngày càng được nhân dân và các tổ chức, doanh nghiệp tin dùng. Doanh thu năm sau đều cao hơn các năm trước, năm 2022 doanh thu đạt trên 10 tỷ đồng.

- Cùng với việc đầu tư, nâng cấp, xây dựng hệ thống cấp nước, nâng cao năng lực cấp nước, Công ty cũng chú trọng trong việc tăng cường áp dụng công nghệ thông tin cũng như các khoa học kỹ thuật mới, tiên tiến, tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản trị, sản xuất và chăm sóc khách hàng mang lại hiệu quả cao và nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước như: Tiếp tục duy trì phương pháp đọc đồng hồ nước bằng điện thoại thông minh trên toàn khách hàng. Việc cải tiến này kết hợp với việc đa dạng các hình thức thanh toán đã mang lại nhiều thuận lợi cho khách hàng và đã thu được những phản hồi tích cực của khách hàng. Từ Tháng 10/2022, Công ty đã dừng công tác thu tiền tại nhà (do tỷ lệ thanh toán tiền nước qua các hình thức điện tử, không dùng tiền mặt hiện tại đã đạt gần 99,8%). Vận hành hiệu quả Trung tâm chăm sóc khách hàng Call Center qua đầu số 02253.51.58.58, fanpage và Zalo OA – những kênh cung cấp thông tin và nhận phản hồi từ khách hàng một cách thuận tiện và nhanh nhất, góp phần cung cấp thông tin, tư vấn và giải quyết các thắc mắc, sự cố cho khách hàng. 90% khách hàng đã đăng ký quan tâm Zalo OA của Công ty. Trong năm vừa qua, Trung tâm Chăm sóc khách hàng đã tiếp nhận và giải đáp, tư vấn cho trên 27.000 lượt gọi và gần 10.000 lượt tin nhắn hỗ trợ qua Zalo OA. Hoàn thiện các quy trình cung cấp dịch vụ như lắp đặt, di chuyển máy nước, thay đổi thông tin khách hàng và các

dịch vụ liên quan, đảm bảo khách hàng có thể đăng ký dịch vụ trực tuyến trên website, hoặc điện thoại nhằm rút ngắn thời gian giải quyết yêu cầu, giảm việc đi lại của khách hàng, tiến tới đáp ứng mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ cao nhất.

- Bên cạnh việc đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo chất lượng nước cấp theo quy chuẩn, Công ty cũng tăng cường công tác quản lý mạng lưới, hệ thống cấp nước nhằm kiểm soát tốt nước thất thoát. Trong bối cảnh thành phố trên đà phát triển mạnh mẽ, do đó nhiều công trình hạ tầng kỹ thuật được triển khai xây dựng mới hoặc nâng cấp, cải tạo chỉnh trang đô thị, cải tạo đường ngõ gây ảnh hưởng đến mạng lưới cấp nước, dễ gây thất thoát nước. Tuy nhiên, bằng việc triển khai đồng bộ các giải pháp từ xây dựng, nâng cấp đến áp dụng công nghệ và tăng cường quản lý, tỷ lệ nước không doanh thu của Công ty năm 2022 đạt <11,76% theo kế hoạch công tác góp phần nâng cao hiệu quả SXKD và tiết kiệm tài nguyên nước.

2. Công tác tài chính

- Trong năm 2022 do biến động của thị trường và chiến tranh giữa Nga và Ukraine làm cho giá cả thị trường liên tục thay đổi, đặc biệt là tỷ giá hối đoái USD/VNĐ liên tục tăng lên trong năm 2022, điều này làm ảnh hưởng đến nguồn tiền trả nợ gốc và lãi vay dự án, ảnh hưởng đến chi phí tài chính của Công ty do phải đánh giá lại tỷ giá hối đoái đối với khoản vay bằng ngoại tệ. Mặc dù vậy nhưng với sự nỗ lực của Ban điều hành Công ty trong công tác tài chính, cân đối thu chi đảm bảo trả nợ gốc và lãi vay các dự án đầy đủ, đúng hạn và trang trải đầy đủ các khoản chi phí vận hành giúp duy trì sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo lợi nhuận theo kế hoạch, vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 1007,1 tỷ đồng tăng 3,44%; Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 105,3 tỷ đồng tăng khoảng 1,45% so với kế hoạch công tác.

- Theo dõi và hạch toán các giao dịch kinh tế tài chính theo đúng quy định hiện hành và đảm bảo hiệu quả SXKD của Công ty.

- Lập và kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác quản lý và bảo toàn phát triển vốn tại Công ty Cổ phần kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH CHÍNH NĂM 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5)/(4)
1	Số khách hàng phát triển	Khách hàng	10.300	9.203	89,35%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5)/(4)
2	Sản lượng nước sản xuất	triệu m ³	84,94	86,20	101,5%
3	Sản lượng nước tiêu thụ	triệu m ³	76,67	78,38	102,2%
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	973,6	1.007,1	103,4%
	<i>Doanh thu SXKD nước sạch</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>922,7</i>	<i>950,0</i>	<i>103,0%</i>
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	103,8	105,3	101,4%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	85,0	86,2	101,4%
7	Giá nước bình quân	đ/m ³	12.072	12.100	100,2%
8	Tỷ lệ nước thất thoát	%	≤ 11,7	≤ 11,7	

III. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Để đáp ứng nhu cầu dùng nước của nhân dân và mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của thành phố, trong năm 2022 công ty đã tích cực, chủ động triển khai nhiều dự án cấp nước có hiệu quả cao:

- Triển khai dự án cải tạo bể lắng, bể phản ứng nhà máy nước Vật Cách nhằm nâng cao năng lực cấp nước an toàn. Bên cạnh đó, công ty cũng triển khai các dự án lắp đặt các tuyến ống truyền tải, kết nối các khu vực cấp nước với nhau để hoàn thiện, nâng cao năng lực của mạng lưới chuyên tải như: dự án xây dựng tuyến ống HDPE DN450-355 tại NMN Minh Đức – NMN Ngũ Lão với chiều dài tuyến ống là 770m, trong đó tuyến DN450 trên bờ là 420m và tuyến ống xi phông đôi qua sông DN355 là 350m; dự án xây dựng tuyến ống D300 đường Máng nước (từ đường Nguyễn Văn Linh đến đường TL351) dài 4.300m...

- Đầu tư phát triển cấp nước nông thôn theo chương trình xây dựng nông thôn mới, năm 2022 công ty đã thực hiện Dự án xây dựng tuyến ống D400 đường tỉnh lộ 354 (đoạn từ ngã ba Quán Chủng đến cầu Khuê, từ cầu Khuê đến KCN Tiên Lãng), dự án xây dựng tuyến ống xi phông HDPE DN450 qua sông Văn Úc (khu vực Cầu Khuê); các tuyến ống này dự kiến sẽ phục vụ cấp nước cho KCN Tiên Lãng trong thời gian tới.

- Triển khai các dự án lắp đặt các tuyến ống truyền tải, cải tạo nâng công suất các nhà máy nước, trạm bơm và phát triển HTCN phân phối khác.

IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ KHÁC

1. Bộ máy tổ chức, nhân lực Công ty

- Hội đồng quản trị: 05 người.
- Ban Điều hành: 05 người (gồm Tổng Giám đốc, 03 Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng).
- Ban Kiểm soát: 03 người (02 người là cán bộ không chuyên trách).
- Đơn vị trực thuộc: 24 đơn vị (gồm 10 phòng ban và 14 Chi nhánh).
- Tổng số CBCNV tính đến 31/12/2022 là 987 người.

Công ty luôn chú trọng tới công tác cán bộ, nhân sự. Định kỳ rà soát xem xét bổ nhiệm lại các chức danh quản lý; sắp xếp lại lao động tại các đơn vị để phát huy hiệu quả công việc; đồng thời tinh giảm bộ máy. Trong Quý IV/2022, có sự chuyển giao công việc Tổng Giám đốc từ ông Đặng Hữu Dũng sang ông Trần Văn Dương; kiện toàn bổ sung 01 Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Danh Quân. Ngoài ra, năm 2022, Công ty đã tiến hành sắp xếp định biên lại nhân sự tại các bộ phận người lao động trực tiếp (thu ngân biên đọc, công nhân sửa chữa, công nhân vận hành) do thay đổi công tác quản lý khách hàng. Đồng thời tiến hành triển khai điều chỉnh thay đổi quy trình thu đọc tiền nước, định mức khách hàng thực hiện và đơn giá công tác thu đọc; tiến hành điều chỉnh mức lương cho các bộ phận trực tiếp khác cho phù hợp với tình hình thực tế. Nguồn nhân lực bổ sung có chuyên môn phù hợp với công việc của Công ty và ưu tiên nhân sự có trình độ chuyên môn cao. Mặc dù địa bàn cấp nước ngày càng mở rộng tuy nhiên với việc ứng dụng công nghệ mới đặc biệt là công nghệ thông tin do vậy tổng số CBCNV Công ty không tăng mà lại giảm đi so với cùng kỳ. Cụ thể tính đến 31/12/2022 tổng số nhân sự giảm 24 người so với số cùng kỳ năm 2021 là 1.011 người.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý

- Hợp tác với đối tác Nhật Bản trong việc xây dựng phần mềm Aqua Crew sử dụng hệ thống thông tin địa lý GIS (geographic information system) quản lý thông tin hệ thống cấp nước từ mạng lưới đường ống chuyên tải, đường ống dịch vụ, thiết bị mạng lưới, đồng hồ khối, thông tin về sửa chữa, bảo dưỡng đến thông tin khách hàng từ đó mang lại sự thuận tiện trong quản trị, tra cứu thông tin, chủ động lịch trình cải tạo, thiết kế mạng lưới, cung cấp cái nhìn tổng thể toàn bộ hệ thống cấp nước. Đến nay, Công ty đã hoàn thành cơ bản hệ thống này trên địa bàn 4 quận nội thành: Ngô Quyền, Hồng Bàng, Lê Chân, Hải An; tiếp tục triển khai đối với các địa bàn còn lại và bước đầu khai thác hệ thống này phục vụ công tác quy hoạch, quản lý, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng mạng lưới cấp nước.

- Xây dựng website tự đọc chỉ số nước cho khách hàng: khách hàng nhận tin nhắn tự động và đường link hướng dẫn tới hướng dẫn truy cập đến trang web tự đọc số qua Zalo OA của Công ty. Đây là một phương pháp mới được triển khai nhằm giải quyết việc đọc số cho khách hàng ở những khu vực khó tiếp cận do vấn đề địa lý hải đảo xa xôi. Hiện, phương pháp đọc số này đã được triển khai tại xã Việt Hải – huyện Cát Hải và huyện đảo Bạch Long Vĩ. Nhờ vậy, Công ty vừa có

thể tiết kiệm chi phí, tránh lãng phí nguồn nhân lực mà khách hàng có thể trực tiếp theo dõi sát sao dữ liệu dùng nước của mình một cách chủ động, tin cậy, nhanh chóng.

- Khai thác hiệu quả hệ thống Scada - ứng dụng công nghệ thông tin và các thiết bị thông minh để quản lý, vận hành hệ thống cấp nước từ nhà máy đến mạng lưới đường ống chuyên tải; máy móc, thiết bị được lập trình, điều khiển từ xa giúp tự động hóa quá trình vận hành, đồng thời quản lý, tìm kiếm rò rỉ, chống thất thoát hệ thống cấp nước.

- Duy trì trang Fanpage trên mạng xã hội Facebook cung cấp thông tin và tiếp nhận các phản ánh của khách hàng. Hoàn thiện các quy trình cung cấp dịch vụ như lắp đặt máy nước, thay đổi thông tin khách hàng và các dịch vụ liên quan, đảm bảo khách hàng có thể đăng ký dịch vụ online trên website, qua điện thoại... rút ngắn thời gian giải quyết yêu cầu và giảm bớt việc đi lại của khách hàng, đáp ứng mức độ cung cấp dịch vụ công theo quy định.

- Ngoài ra, cũng qua phát động phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo trong CBCNV, Công ty đã có hàng chục sáng kiến, giải pháp mới được ứng dụng thành công và mang lại hiệu quả cả về năng suất lao động và lợi ích kinh tế, như: lắp đặt hệ thống cảm biến tải trọng cho hệ bình clo nhằm nâng cao hiệu quả quản lý vận hành hệ thống châm clo, xây dựng phần mềm giám sát, điều khiển từ xa giúp nâng cao hiệu quả quản lý vận hành trạm bơm tăng áp Tân Dương, xây dựng phần mềm theo dõi công tác bảo dưỡng mạng lưới đường ống cấp nước, xây dựng phần mềm cảnh báo tự động qua tin nhắn Zalo các thông số bất thường của hệ thống Scada giúp đảm bảo an toàn vận hành cho dây chuyền sản xuất và cung cấp nước.

3. Công tác đào tạo

Công ty luôn quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật có phẩm chất chính trị, chuyên môn, có khả năng điều hành và làm chủ thiết bị công nghệ cao; đội ngũ công nhân lành nghề và đội ngũ nhân viên kinh doanh tiêu thụ có phong cách phục vụ khách hàng tốt. Năm 2022, Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho CBCNV Công ty với các nội dung hết sức thiết thực, ứng dụng cao trong công việc như: Tập huấn hướng dẫn cài đặt, thanh toán hóa đơn tiền nước qua ứng dụng Viettel money, VNPT money, đọc số đồng hồ qua Zalo; Đào tạo kiểm soát chất lượng nước tại các nhà máy nước, trạm tăng áp và các đơn vị kinh doanh tiêu thụ năm 2022; Khai thác, sử dụng và cập nhật hệ thống GIS; Tập huấn chuyển đổi số dành cho doanh nghiệp; Huấn luyện an toàn hóa chất năm 2022; Quản lý phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017; Tập huấn kỹ năng số cho Doanh nghiệp; Tổ chức thực tập phương án PCCC và cứu hộ cứu nạn năm 2022; Huấn luyện vệ sinh an toàn lao động của Công ty năm 2022; Đào tạo lập trình PLC/HMI và phương pháp sửa đổi hệ thống Scada...

4. Hợp tác quốc tế

- Tiếp tục phối hợp với Cục Cấp thoát nước Kitakyushu triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật (JICA tài trợ).

- Duy trì quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực cấp thoát nước tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức...

5. Công tác Đoàn thể chính trị, xã hội:

*** Công tác Đảng**

Đảng luôn lãnh đạo các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh hoàn thành tốt các nhiệm vụ. Đảng bộ Công ty cùng Ban Giám đốc lãnh đạo CBCNV làm tốt nhiệm vụ chính trị cung cấp nước sạch, thực hiện tốt kế hoạch cấp nước an toàn.

Trong năm 2022, Đảng bộ Công ty đã kết nạp được 10 quần chúng ưu tú vào Đảng, chuyển đảng chính thức cho 10 đồng chí; chuyển đảng về nơi cư trú cho 06 đồng chí, tiếp nhận thêm 02 đồng chí. Đảng bộ Công ty gồm có 22 Chi bộ, Số lượng Đảng viên hiện có 321 đảng viên trong đó 311 đảng viên chính thức, 10 đảng viên dự bị. Đảng bộ Công ty thường xuyên quán triệt các Nghị quyết của Đảng đến mọi cán bộ đảng viên, xây dựng chương trình hành động cụ thể thiết thực để tổ chức, lãnh đạo thực hiện, đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, những chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo từng năm được mọi đảng viên các chi bộ tham gia hưởng ứng tích cực, góp phần vào sự thành công của đợt vận động.

*** Công tác Công đoàn**

- Chủ động tổ chức thăm hỏi động viên kịp thời những đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn, thắt chặt tình tương thân tương ái trong tập thể người lao động. Tổ chức tặng quà cho nữ CBCNV nhân ngày 8/3, 20/10; tổ chức chương trình vui hè bổ ích và biểu dương các cháu học sinh là con CBCNV có thành tích xuất sắc học tập... Nhân dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần, Công đoàn đã chủ động phối hợp cùng phòng TCHC, công đoàn bộ phận các đơn vị rà soát, tìm hiểu để tham mưu cho Lãnh đạo Công ty tổ chức tặng quà cho các trường hợp CBCNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhưng luôn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao với tổng giá trị lớn...

- Với nhận thức văn hóa thể thao là rèn luyện thể chất tinh thần cho người lao động để phục vụ tốt hơn trong công tác sản xuất kinh doanh. Năm 2022, do tình hình dịch bệnh Covid – 19 đã được kiểm soát tốt, Công đoàn Công ty đã tổ chức một số hoạt động văn hóa, thể thao và được các CBCNV hưởng ứng nhiệt tình, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho CBCNV Công ty sau những giờ làm việc căng thẳng, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và tăng cường sự giao lưu, học hỏi cho CBCNV trong toàn Công ty.



- Công đoàn cũng tích cực phát động phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, phong trào thực hiện một triệu sáng kiến của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam – từ đó khơi dậy niềm đam mê sáng tạo của người lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng công việc tại đơn vị nói riêng và Công ty nói chung góp phần vào hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, kế hoạch công tác Công ty đề ra).

*** Đoàn thanh niên**

- Với phương châm hoạt động đoàn gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh, Đoàn Thanh niên Công ty thường xuyên cập nhật kiến thức pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ cũng như phát huy tối đa sức trẻ trong việc ứng dụng và triển khai các giải pháp, sáng kiến trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các hoạt động tình nguyện như: tham gia hiến máu, hưởng ứng chiến dịch thanh niên tình nguyện hè, ủng hộ 250 thùng nước cho thí sinh và người nhà thí sinh trong cuộc thi THPT Quốc gia năm 2022; trao tặng áo phao ấm cho trẻ em vùng cao tại tỉnh Yên Bái, tham gia cải tạo, xây dựng khu vui chơi cho thanh thiếu nhi tại Khu tập thể Đồng Tâm...

- Với các kết quả nỗ lực Đoàn Thanh niên Công ty. Trong năm 2022, tập thể và cá nhân đồng chí Bí thư Đoàn đã được Thành đoàn Hải Phòng tặng bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong chiến dịch thanh niên tình nguyện hè và Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong nhiệm kỳ 2017-2022.

*** Hội cựu chiến binh**

Hưởng ứng các hoạt động tri ân, đền ơn đáp nghĩa; Hội Cựu chiến binh công ty tổ chức tri ân CBCNV là thương binh, thân nhân liệt sỹ, cựu quân nhân vào các ngày Thương binh Liệt sỹ 27/7, ngày Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.

*** Công tác đời sống - xã hội**

- Công ty thực hiện chi trả lương cho cán bộ công nhân viên (bao gồm người quản lý Công ty) theo quyết định của UBND Thành phố về việc phê duyệt phương án Quỹ tiền lương của doanh nghiệp. Công ty luôn đảm bảo đủ việc làm cho người lao động giúp họ có thu nhập ổn định, từng bước cải cách hình thức trả lương cho CBCNV sát hơn với hiệu quả công việc, tạo sự công bằng, khuyến khích người lao động hăng say trong công việc.

- Bên cạnh việc tập trung vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, Công ty luôn quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của CBCNV. Đảng bộ tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh hoạt động nhằm vận động CBCNV tích cực hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn đồng thời bảo vệ quyền lợi chính đáng của người lao động; đảm bảo an toàn vệ sinh lao động; trang bị bảo hộ lao động. Bên cạnh đó, công tác chăm lo sức khỏe cho CBCNV cũng được Công ty quan tâm: tổ chức khám sức khỏe định

kỳ cho toàn thể CBCNV 1 năm 1 lần; tổ chức khám chuyên khoa cho nữ CBCNV 1 năm 2 lần; trang bị máy đo huyết áp tại chỗ để cho CBCNV chủ động kiểm tra sức khỏe; lắp đặt dụng cụ thể thao ngoài trời cho CBCNV tại các đơn vị, chi nhánh xí nghiệp nhằm khuyến khích phong trào thể dục thể thao, tự rèn luyện tăng cường sức khỏe.

- Với truyền thống lá lành đùm lá rách, trong năm 2022 Công ty đã tích cực tham gia công tác từ thiện, chung tay cùng thành phố trong trách nhiệm với cộng đồng, Công ty đã tham gia ủng hộ các chương trình phát động cũng như các quỹ ủng hộ người nghèo, thiên tai lũ lụt, các tổ chức đoàn thể ... với tổng số tiền là trên 400 triệu đồng.

6. Lĩnh vực khác

- Thực hiện và phối hợp với các đơn vị trong công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp tại Công ty theo sự chỉ đạo của các sở ngành và Thành phố.

- Cập nhật, điều chỉnh bổ sung các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với Điều lệ và các quy định hiện hành cũng như tình hình thực tiễn của Công ty.

- Phối hợp người đại diện vốn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của Công ty đối với hoạt động SXKD tại Công ty CP kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng (Công ty số 2). Trong các năm qua, Công ty số 2 luôn luôn hoạt động SXKD có lãi, phần vốn góp của Công ty được bảo toàn và phát triển. Năm 2022, Công ty đã nhận được khoảng 9,6 tỷ đồng tiền cổ tức và 15% cổ tức bằng cổ phiếu từ Công ty số 2.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2022, Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng quyết tâm cao, hoàn thành kế hoạch năm 2023 với thành tích tốt nhất, tạo tiền đề cho Công ty phát triển bền vững, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt của nhân dân và sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

I. LĨNH VỰC SẢN XUẤT NƯỚC – CHẤT LƯỢNG NƯỚC

- Đảm bảo cấp nước an toàn, kịp thời, đầy đủ với chất lượng đạt tiêu chuẩn QCVN 01-1:2018/BYT của Bộ Y tế. Áp lực nước cuối nguồn ở các tuyến ống chính $\geq 15\text{m}$ cột nước (1,5 bar). Tiêu hao điện cho 1 m^3 nước sản xuất $\leq 300\text{ w/m}^3$.

- Nước sản xuất dự kiến: 89,09 triệu m^3 . đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu của khách hàng tại các vùng phục vụ. Dự kiến nước tiêu thụ là 80,96 triệu m^3 nước.

- Kết hợp với các Công ty khai thác công trình thủy lợi tăng cường công tác tuyên truyền, bảo vệ nguồn nước.

- Đầu tư nâng cấp, sửa chữa các nhà máy sản xuất nước và các trạm bơm.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ trong các dây chuyền xử lý nước.

II. LĨNH VỰC KINH DOANH TIÊU THỤ VÀ TÀI CHÍNH

- Dự kiến năm 2023 phát triển khoảng 10.200 khách hàng nâng tổng số khách hàng dùng nước đạt trên 360.000 khách hàng.
- Vận hành mạng lưới theo áp lực cuối nguồn đảm bảo ≥ 15 m cột nước
- Phần đầu tỷ lệ nước không doanh thu toàn công ty $\leq 11,7\%$.
- Doanh thu hoạt động SXKD nước sạch phần đầu đạt 973,1 tỷ đồng. Doanh thu từ sản xuất kinh doanh nước uống đóng chai đạt khoảng 10,8 tỷ đồng.
- Phần đầu đạt giá nước bình quân ≥ 12.000 đồng/m³.
- Tổng lợi nhuận trước thuế phần đầu đạt 105,5 tỷ đồng.
- Tiếp tục thực hiện công tác đọc số và thu tiền một lần bằng Smartphone kết hợp đa dạng hóa các hình thức thanh toán tiền nước.
- Tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ, yêu cầu và phản hồi của khách hàng trực tuyến qua website, trang fanpage của Công ty, phát triển tối ưu tiện ích Zalo Official Account (Zalo OA).
- Bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, bảo đảm thu nhập của người lao động và nộp ngân sách đầy đủ.
- Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, đảm bảo tỷ suất đầu tư hợp lý.
- Quản lý hiệu quả bảo toàn và phát triển vốn đầu tư tại Công ty CP kinh doanh nước sạch số 2.
- Trả nợ gốc và lãi vay đầy đủ đúng hạn.
- Phối hợp với các cấp, ngành trong việc giải phóng mặt bằng phục vụ công tác chỉnh trang đô thị và các dự án phát triển của Thành phố.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU SXKD CHÍNH KẾ HOẠCH NĂM 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Số khách hàng phát triển	Khách hàng	10.200
2	Sản lượng nước sản xuất	triệu m ³	89,09
3	Sản lượng nước tiêu thụ	triệu m ³	80,96
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	1.022,2
	<i>Trong đó: Doanh thu SXKD nước sạch</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>973,1</i>
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	105,5
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	86,3
7	Giá nước bình quân	đ/m ³	12.080
8	Tỷ lệ nước không doanh thu	%	$\leq 11,7\%$

III. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Căn cứ Định hướng quy hoạch tại Quyết định số 1448/QĐ-TTg ngày 16/09/2009 của Thủ tướng chính phủ về việc “Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Hải Phòng đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050”;

Căn cứ Quyết định số 487/QĐ-UBND ngày 05/03/2018 của UBND thành phố Hải Phòng về việc “Phê duyệt quy hoạch cấp nước thành phố Hải Phòng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050”;

Căn cứ văn bản số 247/KH-UBND ngày 19/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Kế hoạch triển khai thực hiện chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục;

Căn cứ Chiến lược phát triển giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030 của Công ty.

Trong năm 2023, Công ty tiếp tục thực hiện các dự án chuyển tiếp và dự kiến đầu tư các dự án như sau:

* Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh việc triển khai và hoàn thành quyết toán các công trình, dự án cấp nước đang triển khai:

- Đầu tư xây dựng Nhà máy nước Xuân Đám công suất 5.000m³/ngày.
- Xây dựng tuyến ống cấp nước D600 khu vực cảng Lạch Huyện;
- Xây dựng tuyến ống D500 tuyến đường bộ ven biển (từ đường TL353 đến sông Văn Úc);
- Xây dựng tuyến ống D400 đường nối đường bộ ven biển đến Ngã 3 Vạn Bún.

- Cấp nước xã An Thọ, huyện An Lão;
- Các dự án chuyển tiếp khác từ các năm trước.

* Đầu tư xây dựng các Dự án mở rộng Hệ thống cấp nước:

- Cấp nước các Khu đô thị mới, Khu cụm công nghiệp, khu dân cư tập trung trên địa bàn thành phố;
- Xây dựng tuyến ống truyền tải liên thông cấp nước an toàn kết nối các nhà máy, trạm cấp nước và giữa khu vực cấp nước các quận, huyện;
- Xây dựng, nâng cấp các công trình nhà, trạm; cải tạo các cụm bể xử lý nước tại các nhà máy nước trên địa bàn thành phố;
- Xây dựng một số tuyến ống truyền tải theo các tuyến đường mới và có quy hoạch thi công: đường liên phường quận Hải An, đường bộ ven biển, đường vành đai 2... phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước;
- Cấp nước huyện Tiên Lãng, các khu vực nông thôn và các khu vực khác.

(Tham khảo báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2022; Kế hoạch hoạt động năm 2023)

IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ KHÁC

- Tiếp tục nghiên cứu áp dụng công nghệ và tiến bộ khoa học, tự động hóa trong công tác quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh để mang lại hiệu quả cao hơn trong công việc.

171
S T
H A N
U O
O N
P H A

- Công tác quản lý kế hoạch, tổ chức, tài chính đạt hiệu quả cao, đảm bảo trả đủ gốc và lãi vay đúng hạn. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bằng hoặc cao hơn năm 2023. Doanh thu, chi phí của các khu vực được cập nhật và kiểm soát hàng ngày.

- Đảm bảo điều kiện công ăn việc làm, ổn định thu nhập, nâng cao đời sống CBCNV Công ty. Sử dụng Quỹ khen thưởng phúc lợi theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty để khen thưởng, động viên khích lệ người lao động hăng say trong công việc.

- Tiếp tục thực hiện tinh giảm bộ máy, cơ cấu tổ chức, nhân sự. Thực hiện sử dụng lao động, chế độ tuyển dụng, đào tạo theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty; Tiếp tục cải cách hình thức trả lương cho CBCNV.

- Duy trì và phát triển quan hệ hợp tác quốc tế.

- Thực hiện các dự án mở rộng vùng phục vụ. Các dự án cấp nước khu vực nông thôn theo chương trình xây dựng nông thôn mới của thành phố. Phối hợp với các cấp, các ngành thực hiện công tác giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án của thành phố.

- Tăng cường công tác bảo vệ nguồn nước và các công trình cấp nước.

- Nâng cao chất lượng phục vụ, thực hiện tốt văn hóa Công ty. Thủ tục lắp đặt, sửa chữa, di chuyển máy nước được thực hiện nhanh chóng, đúng quy trình. Các khiếu nại của khách hàng được giải quyết hợp lý, kịp thời, đúng quy định.

- Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, thực hiện các dự án đầu tư theo đúng kế hoạch đã đề ra. Quản lý hiệu quả vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng.

- Tổ chức các chương trình học tập, tham quan nghiên cứu, tổ chức các lớp bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCNV.

- Tích cực tham gia các công tác xã hội. Tạo điều kiện tốt nhất cho các đoàn thể quần chúng hoạt động.

C. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Năm 2022, tình hình kinh tế – xã hội của thành phố nói chung cũng như của Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng nói riêng đang được khôi phục trong trạng thái bình thường mới sau đại dịch COVID-19. Bên cạnh đó, công ty cũng gặp nhiều khó khăn do ô nhiễm nguồn nước ngày càng gia tăng bởi biến đổi khí hậu, nước biển dâng, khó khăn do biến động của giá cả thị trường (đặc biệt là biến động mạnh của tỷ giá hối đoái) nhưng với việc kiểm soát tốt công tác an toàn, phát huy kinh nghiệm, hiệu quả trong quản trị điều hành và sự phối hợp, đoàn kết nhất trí của các phòng ban, đơn vị tham mưu trong thực hiện nhiệm vụ, Công ty đã bám sát kế hoạch, hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu nhiệm vụ chính được giao, đáp ứng nhu cầu dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Phát huy kết quả đạt được năm 2022, đồng thời triển khai tích cực, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ về Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế – xã hội, Công ty sẽ tiếp tục phấn đấu giữ vững sản xuất kinh doanh ổn định, cải tiến chất lượng sản phẩm và dịch vụ cấp nước, đảm bảo cấp nước an toàn; hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2023.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty Cổ phần cấp nước Hải Phòng, báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BĐH, BTC ĐHĐCĐ;
- BKS, CTCĐ;
- Lưu: BTK, VT, TCHC.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Văn Dương



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	01/01/2022 (Đã điều chỉnh)	
			31/12/2022 VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		437.095.563.704	414.287.105.022
110	I. Tiền và tương đương tiền	3	36.641.014.141	223.924.976.330
111	1. Tiền		6.641.014.141	8.924.976.330
112	2. Các khoản tương đương tiền		30.000.000.000	215.000.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	13	278.000.000.000	47.500.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		278.000.000.000	47.500.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		33.175.454.211	38.787.684.166
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	10.049.536.869	8.952.293.339
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	1.032.652.442	2.360.796.220
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	23.252.049.960	28.625.423.766
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(1.158.785.060)	(1.150.829.159)
140	IV. Hàng tồn kho		48.158.214.914	47.508.360.006
141	1. Hàng tồn kho	8	48.158.214.914	47.508.360.006
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		41.120.880.438	56.566.084.520
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	9	301.995.000	60.457.000
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		35.806.964.842	56.321.558.640
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	5.011.920.596	184.068.880
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		1.668.352.577.404	1.850.222.922.846
220	I. Tài sản cố định		1.624.067.131.351	1.788.499.302.237
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	1.623.799.720.950	1.787.393.750.778
222	- Nguyên giá		3.469.055.747.389	3.389.508.678.684
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.845.256.026.439)	(1.602.114.927.906)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	267.410.401	1.105.551.459
228	- Nguyên giá		10.844.614.773	10.844.614.773
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(10.577.204.372)	(9.739.063.314)
240	II. Tài sản dở dang dài hạn		7.820.810.152	23.108.260.595
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	12	7.820.810.152	23.108.260.595
250	III. Đầu tư tài chính dài hạn	13	22.638.000.000	22.638.000.000
251	1. Đầu tư vào công ty con		21.938.000.000	21.938.000.000
255	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		700.000.000	700.000.000
260	IV. Tài sản dài hạn khác		13.826.635.901	15.977.360.014
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	9	13.826.635.901	15.977.360.014
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.105.448.141.108	2.264.510.027.868



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

(Tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	01/01/2022 (Đã điều chỉnh)	
			31/12/2022 VND	VND
300	A. NỢ PHẢI TRẢ		1.130.718.074.501	1.294.626.319.054
310	I. Nợ ngắn hạn		210.752.024.568	242.962.516.981
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	33.441.935.354	43.744.296.782
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	17	1.010.513.233	1.246.288.867
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	2.983.394.742	6.041.800.460
314	4. Phải trả người lao động		46.027.286.921	37.842.830.854
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		3.027.318.208	1.085.860.591
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	19	27.815.334.859	26.973.382.715
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	16	80.299.318.687	96.781.776.118
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	18	16.146.922.564	29.246.280.594
330	II. Nợ dài hạn		919.966.049.933	1.051.663.802.073
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	16	919.966.049.933	1.051.663.802.073
400	B. NGUỒN VỐN		974.730.066.607	969.883.708.814
410	I. Vốn chủ sở hữu	20	974.730.066.607	969.883.708.814
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		742.069.400.000	742.069.400.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		742.069.400.000	742.069.400.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		144.273.888.591	139.994.270.876
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		88.386.778.016	87.820.037.938
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		2.227.683.638	729.997.201
421b	- LNST chưa phân phối năm nay		86.159.094.378	87.090.040.737
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.105.448.141.108	2.264.510.027.868



Trần Việt Cường
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nguyễn Đăng Ninh
Kế toán trưởng

Nguyễn Minh Ngọc
Người lập

Hải Phòng, ngày 22 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG
Năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2021	
			Năm 2022 VND	(Đã điều chỉnh) VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	22	969.364.799.607	919.769.879.013
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		969.364.799.607	919.769.879.013
11	4. Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	23	600.298.771.042	606.229.001.483
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		369.066.028.565	313.540.877.530
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24	22.726.598.798	29.113.689.471
22	7. Chi phí tài chính	25	65.448.057.881	26.600.158.010
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		34.366.953.428	26.023.537.480
25	8. Chi phí bán hàng	26	135.774.199.852	131.191.822.137
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	87.698.558.279	78.568.198.381
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		102.871.811.351	106.294.388.473
31	11. Thu nhập khác	28	14.967.627.070	10.754.964.571
32	12. Chi phí khác	29	12.540.038.949	10.574.536.211
40	13. Lợi nhuận khác		2.427.588.121	180.428.360
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		105.299.399.472	106.474.816.833
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	30	19.140.305.094	19.384.776.096
60	16. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<u>86.159.094.378</u>	<u>87.090.040.737</u>



Trần Việt Cường
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Nguyễn Đăng Ninh
Kế toán trưởng

Nguyễn Minh Ngọc
Người lập

Hải Phòng, ngày 22 tháng 03 năm 2023



CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

/BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2022; Kế hoạch hoạt động năm 2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Cấp nước Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-ĐHĐCĐ-2022 ngày 26/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022;

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023;

Căn cứ theo Biên bản cuộc họp số 150/BB-HĐQT ngày 21/3/2023 của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng (Công ty) về việc thống nhất các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 thông qua.

HĐQT Công ty gồm 05 thành viên, đại diện cho chủ sở hữu quản lý Công ty, bao gồm:

- | | |
|-------------------------|---------------------|
| 1. Ông Trần Việt Cường | – Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Trần Văn Dương | – Phó Chủ tịch HĐQT |
| 3. Ông Vũ Hồng Dương | – Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Đặng Hữu Dũng | – Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Nguyễn Đăng Ninh | – Thành viên HĐQT |

Xin được báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2022; Kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

I. Kết quả hoạt động năm 2022

Theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, trong năm qua HĐQT đã thực hiện chức năng quản trị, giám sát và định hướng mọi hoạt động của Công



ty. HĐQT đã giao nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên theo từng lĩnh vực để chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Ban Điều hành (BDH). Năm 2022, HĐQT đã chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng do ĐHCĐ giao. Cụ thể như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5)/(4)
1	Nước sản xuất	Triệu m ³	84,94	86,20	101,5%
2	Nước tiêu thụ	Triệu m ³	76,67	78,38	102,2%
3	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	973,6	1.007,1	103,4%
	<i>Trong đó: Doanh thu SXKD nước sạch</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>922,7</i>	<i>950,0</i>	<i>103,0%</i>
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	103,8	105,3	101,4%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	85,0	86,2	101,4%
6	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ (dự kiến)	%	≥ 8,5% (Tối thiểu là 8,5%)	8,5%	100,0%

Năm 2022 tiếp tục là một năm nhiều khó khăn, thách thức đối với các doanh nghiệp nói chung và đối với Công ty nói riêng do biến động của thị trường và chiến tranh giữa Nga và Ukraine làm cho lãi suất, giá cả thị trường liên tục thay đổi, đặc biệt là tỷ giá hối đoái VNĐ/USD liên tục tăng lên điều này làm ảnh hưởng đến nguồn tiền trả nợ gốc và lãi vay dự án, ảnh hưởng đến chi phí tài chính của Công ty do phải đánh giá lại tỷ giá hối đoái đối với khoản vay bằng ngoại tệ. Tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT trong công tác tìm kiếm rò rỉ, chống thất thoát, giúp giảm tỷ lệ thất thoát, tiết giảm chi phí, tăng doanh thu, lợi nhuận... góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, hoàn thành kế hoạch công tác đề ra, đảm bảo duy trì sản xuất ổn định, cấp nước an toàn và đầy đủ cho khách hàng. Năm 2022 sản lượng nước sản xuất lần lượt đạt 86,2 triệu m³ tăng 1,5%; Sản lượng nước tiêu thụ đạt 78,38 triệu m³ tăng 2,2%; Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 1.007,1 tỷ đồng tăng 3,4%; Lợi nhuận trước thuế đạt 105,3 tỷ đồng tăng 1,4% so với kế hoạch.

Công tác quản trị tài chính luôn được HĐQT chú trọng. Việc kiểm tra, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh được tăng cường, công khai minh bạch, tiết kiệm, đảm bảo theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

Việc đầu tư tại Công ty CP Kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng (Công ty số 2) có hiệu quả, phần vốn góp của Công ty được bảo toàn và phát triển. Năm 2022, Công ty đã nhận được 9,6 tỷ đồng tiền cổ tức và 15% cổ tức bằng cổ phiếu từ Công ty số 2. Trong năm 2022 khi Công ty số 2 tiến hành sửa chữa lớn, bảo dưỡng nhà máy cũng như khi nguồn nước thô đầu vào diễn biến phức tạp ảnh hưởng tới công tác sản xuất nước của Công ty số 2, Công ty đã cung cấp nước sạch, dịch vụ kiểm nghiệm chất lượng nước... cho Công ty số 2 với giá trị khoảng 4,6 tỷ đồng (bao gồm cả thuế GTGT) để giúp Công ty số 2 duy trì hoạt động SXKD ổn định, đảm bảo cấp nước an toàn đến người dân.

(Một số chỉ tiêu chi tiết khác tham khảo theo Báo cáo về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty; Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán)

2. Kết quả hoạt động của HĐQT và từng Thành viên HĐQT

Theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và Quyết định số 03A/HĐQT-2020 ngày 03/6/2020 của HĐQT về việc phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT Công ty, trong năm 2022 HĐQT và các thành viên HĐQT theo lĩnh vực được phân công đã hoạt động tích cực, tuân thủ các quy định đối với hoạt động của HĐQT, chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ đối với hoạt động của BDH trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược và kế hoạch SXKD đề ra, giúp hoạt động năm 2022 của Công ty có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu. Cụ thể:

(1) Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch HĐQT

- Chỉ đạo chung việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định; Chủ trì giải quyết các công việc của HĐQT.
- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch theo các nghị quyết đề ra trong: chiến lược phát triển, kế hoạch SXKD của Công ty, kế hoạch đầu tư phát triển; Công tác tuyển dụng lao động, công tác cán bộ và quy hoạch cán bộ, sắp xếp bố trí lao động (đặc biệt là đối với bộ phận TNBĐ khi khách hàng chuyển đổi hoàn toàn sang thanh toán không dùng tiền mặt), chế độ phúc lợi đối với người lao động; Xây dựng lại phương án trả lương cho bộ phận TNBĐ, SCBD và khoán lương cho các đơn vị; Phát triển, quy hoạch hệ thống công nghệ thông tin, trước hết ưu tiên đảm bảo an ninh hệ thống, xây dựng lộ trình/kế hoạch để chuyển đổi số toàn bộ hoạt động SXKD; Quản lý kinh tế, tài chính và kiểm soát công tác thanh toán; Xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ; Công tác đầu tư xây dựng, nghiên cứu các dự án để nâng công suất các NMN, hệ thống các tuyến ống chuyên tải, phát triển cấp nước đón đầu các khu vực có các công trình cầu, tuyến đường mới & có quy hoạch thi công, phát triển cấp nước nông

thôn (đặc biệt khu vực huyện Tiên Lãng); Hoàn thành KHCT năm 2022 và xây dựng KHCT 2023.

- Là người phụ trách chung, chỉ đạo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người đại diện vốn nhà nước tại Công ty.

- Tham gia và cho ý kiến vào các kế hoạch, nghị quyết của HĐQT Thành phố liên quan đến công tác bảo vệ và cải tạo nguồn nước, phát triển hạ tầng kỹ thuật và cấp nước sạch; Tham dự đầy đủ các hoạt động giám sát, cuộc họp của Ban đô thị, Tổ đại diện số 5 liên quan.

- Thay mặt HĐQT phối hợp tốt với Đảng ủy, Công đoàn và các đoàn thể.

- Tham gia và chủ trì tất các cuộc họp, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ khác được HĐQT phân công.

(2) Ông Trần Văn Dương - Phó Chủ tịch HĐQT

- Tham gia, cho ý kiến kịp thời và đầy đủ các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản trị được phân công đảm nhiệm và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch theo các nghị quyết đề ra trong lĩnh vực: kỹ thuật công nghệ; Chuẩn bị dự án đầu tư, phát triển/mở rộng hệ thống cấp nước, có phương án cấp nước kịp thời khi có nhu cầu đối với khu vực Thành phố đang xây dựng, phát triển, khu vực nông thôn (Cấp nước khu vực Tiên Lãng, Bạch Long Vỹ,...); Nâng cao tiêu chuẩn chất lượng nước; Chống thất thoát; Tối ưu hóa, nâng cao hiệu quả vận hành các NMN, phối hợp cấp nước liên vùng đảm bảo cấp nước an toàn đầy đủ, sử dụng tiết kiệm và dự trữ các nguồn nước để ứng phó với việc khan hiếm nguồn nước thô trên đảo Cát Bà, quy hoạch tổng thể các trạm cấp nước nhỏ rải rác trên đảo, có phương án tổng thể điều khiển tự động/từ xa các trạm nhỏ lẻ từ Nhà máy; Quản trị đơn vị thành viên.

- Là người phụ trách chung, chỉ đạo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người đại diện vốn tại Công ty Cổ phần kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng.

- Là người phụ trách quản trị Công ty hỗ trợ công tác quản trị Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định liên quan.

- Tham gia cho ý kiến kịp thời công tác sản xuất nước, điều hành mạng lưới cấp nước; Công tác xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung các quy chế/quy định quản lý nội bộ để trình HĐQT ra quyết định thực hiện.

- Tham dự đủ các cuộc họp, thực hiện các nhiệm vụ khác được HĐQT phân công.

(3) Ông Đặng Hữu Dũng, Thành viên HĐQT

- Tham gia, cho ý kiến kịp thời và đầy đủ các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản trị được phân công đảm nhiệm và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch theo các nghị quyết đề ra trong lĩnh vực: xây dựng, quyết toán tiền lương; Quyết toán công trình xây dựng; Công tác kinh doanh tiêu thụ, chống thất thoát, phát triển khách hàng, mở rộng địa bàn cấp nước và chiến lược phát triển hệ thống cấp nước của Công ty; Cấp nước an toàn; Lập kế hoạch công tác hàng năm và kế hoạch trung hạn; Xây dựng phương án điều chỉnh giá nước cho giai đoạn tiếp theo; Quản trị đơn vị thành viên;

- Tham gia cho ý kiến kịp thời trong công tác xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung các quy chế/quy định quản lý nội bộ để trình HĐQT ra quyết định thực hiện.

- Tham dự đủ các cuộc họp, thực hiện các nhiệm vụ khác được HĐQT phân công.

(4) Ông Vũ Hồng Dương, Thành viên HĐQT

- Tham gia, cho ý kiến kịp thời và đầy đủ các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản trị được phân công đảm nhiệm và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Chỉ đạo, cho ý kiến kịp thời trong công tác xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung các quy chế/quy định quản lý nội bộ để trình HĐQT ra quyết định thực hiện; Công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống cấp nước.

- Chỉ đạo, cho ý kiến kịp thời trong công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng, phát triển/mở rộng hệ thống cấp nước, đặc biệt phát triển cấp nước đón đầu các khu vực phát triển của Thành phố, khu vực nông thôn.

- Thường xuyên tham gia đóng góp ý kiến với Ban điều hành Công ty về các lĩnh vực: quản lý nội bộ, áp dụng công nghệ kỹ thuật trong quản trị chất lượng nước, bảo vệ nguồn nước.

- Tham dự đủ các cuộc họp, thực hiện các nhiệm vụ khác được HĐQT phân công.

(5) Ông Nguyễn Đăng Ninh, Thành viên HĐQT

- Tham gia, cho ý kiến kịp thời và đầy đủ các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản trị được phân công đảm nhiệm và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch theo các nghị quyết đề ra trong lĩnh vực: tài chính kế toán, thống kê (bao gồm cả các Công ty con và các chi nhánh trực thuộc); Theo dõi, giám sát, quản lý và sử dụng tài sản, nguồn vốn có hiệu quả và đảm bảo đúng nguyên tắc; Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện

127
TY
N
OC
NG
HAI

thu/chỉ theo chế độ kế toán, đảm bảo đúng quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

- Chỉ đạo chuyển đổi, kê khai hóa đơn điện tử theo quy định mới tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP; Thông tư 78/2021/TT-BTC; Điều chỉnh giảm thuế suất theo chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

- Chỉ đạo hoàn thiện số liệu, sổ sách, chứng từ để quyết toán, lập báo cáo tài chính định kỳ theo quy định.

- Tham dự đủ các cuộc họp, thực hiện các nhiệm vụ khác được HĐQT phân công.

3. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ hàng Quý với sự mở rộng tham gia dự họp của Ban Kiểm soát, Ban Điều hành để: xem xét, đánh giá hoạt động SXKD, hoạt động của HĐQT, BĐH, BKS hàng quý; Kế hoạch sản xuất kinh doanh của quý tiếp theo. Các cuộc họp chuyên đề khác để giải quyết các công việc theo thẩm quyền về công tác tổ chức, nhân sự, tài chính, đầu tư phát triển...; Tham gia 12 phiên họp thường kỳ hàng tháng với Ban Thường vụ Đảng ủy, BĐH Công ty và các phiên họp khác để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, BĐH.

Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các quy chế, quy định liên quan. Thông qua các cuộc họp, HĐQT đã ra các quyết định, nghị quyết chỉ đạo BĐH thực hiện các công việc cần thiết, đảm bảo hoàn thành kế hoạch công tác giúp hoạt động SXKD có hiệu quả, đem lại lợi ích cho Công ty và các cổ đông.

(Chi tiết tham khảo báo cáo thường niên, báo cáo quản trị công ty năm 2022).

4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát (BKS)

Thù lao của HĐQT, BKS được chi trả căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động; Nghị quyết số 89/NQ-ĐHĐCĐ-2022 ngày 26/4/2022 của ĐHĐCĐ thường niên 2022 Công ty. Tổng số tiền chi trả thù lao cho HĐQT, BKS trong năm 2022 là: 482.064.000 đồng. Trong đó: thù lao của HĐQT (04 người) là: 350.592.000 đồng; thù lao của BKS (02 người): 131.472.000 đồng.

Chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT, BKS thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước và Công ty.

(Chi tiết theo Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán).

5. Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC)

Căn cứ theo Nghị quyết số 89/NQ-ĐHĐCĐ-2022 ngày 26/4/2022 của ĐHĐCĐ thường niên 2022, HĐQT đã thực hiện các thủ tục cần thiết để lựa chọn

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty. Đây là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, chi phí kiểm toán hợp lý, đảm bảo tiến độ và được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận kiểm toán và soát xét BCTC cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2022 theo Quyết định số 2141/QĐ-BTC ngày 12/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

6. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc, Ban Điều hành

6.1. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty quy định, các thành viên HĐQT thường xuyên chỉ đạo và theo dõi công tác điều hành SXKD của Tổng Giám đốc, phối hợp với Ban kiểm soát giám sát các vấn đề:

- Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 đề ra và việc thực hiện các Quyết định của HĐQT đã ban hành.

- Qua các cuộc họp của HĐQT, Tổng Giám đốc báo cáo tình hình SXKD cũng như phương hướng hoạt động điều hành trong thời gian tới để HĐQT xem xét/đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD, các chỉ tiêu kinh tế tài chính để có chỉ đạo kịp thời; Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động của doanh nghiệp kịp thời đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho mọi hoạt động SXKD của Công ty.

- Thông qua nội dung kiểm tra, đánh giá của BKS về tình hình tài chính và điều hành hoạt động SXKD của Tổng Giám đốc.

- Việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

- Thường xuyên đôn đốc/phối hợp Tổng Giám đốc kiểm tra giám sát các dự án mà Công ty đang triển khai xây dựng nhằm đưa vào sử dụng đúng tiến độ, phát huy hiệu quả đầu tư vốn.

6.2. Kết quả giám sát đối với Ban điều hành

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 26/4/2022, HĐQT luôn theo sát và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đạt nhiều nội dung kế hoạch đề ra. Năm 2022 Công ty đã hoàn thành và đạt các chỉ tiêu quan trọng, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 1.007,1 tỷ đồng, tăng 3,4% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 105,3 tỷ đồng, tăng khoảng 1,4% so với kế hoạch

- Tỷ lệ nước không doanh thu < 11,76%.



Cổ tức và các quỹ đều được chi trả và trích lập theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ và được sử dụng đúng quy định.

HDQT đánh giá cao quá trình hoạt động Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã luôn tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và Công ty, cùng những nỗ lực/cố gắng để hoàn thành những mục tiêu quan trọng như: phát triển hệ thống cấp nước ra vùng nông thôn, các dự án/công trình đầu tư xây dựng cơ bản được thực hiện đúng tiến độ và phát huy hiệu quả ngay khi đưa vào sử dụng, triển khai thực hiện đa dạng hóa các hình thức thanh toán tiền nước, kiểm soát thất thoát, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong quá trình hoạt động... và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 các chỉ tiêu quan trọng đều đạt và vượt so kế hoạch mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đề ra.

Trong tháng 10/2022, có sự chuyển giao công việc Tổng Giám đốc từ ông Đặng Hữu Dũng sang ông Trần Văn Dương. Trong tháng 11/2022 Công ty cũng đã hoàn thành các thủ tục kiện toàn bộ sung 01 Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Danh Quân.

II. Kế hoạch hoạt động năm 2023

1. Định hướng

- Đảm bảo cấp nước an toàn, kiểm soát tốt tỷ lệ thất thoát nước.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng ngang tầm với các công ty cấp nước hàng đầu cả nước và Châu Á.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2023

- Nước sản xuất:	89,09 triệu m ³
- Nước tiêu thụ:	80,96 triệu m ³
- Tổng doanh thu và thu nhập khác:	1.022,2 tỷ đồng
<i>Trong đó: Doanh thu SXKD nước sạch:</i>	<i>973,1 tỷ đồng</i>
- Lợi nhuận trước thuế:	105,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	86,3 tỷ đồng
- Thù lao của HDQT, BKS:	588.720.000 đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ:	≥ 8,5% (Tối thiểu là 8,5%)

KHCT năm 2023 được xây dựng trên các chỉ tiêu về chi phí SXKD đầu vào tương đối ổn định, đặc biệt nếu yếu tố tỷ giá VNĐ/USD có sự biến động mạnh làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD, HDQT sẽ báo cáo để điều chỉnh cho phù hợp tình hình thực tế.

3. Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2023

3.1. Công tác đầu tư xây dựng

- Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, đa dạng hóa các hình thức đầu tư, đảm bảo tỷ suất đầu tư hợp lý. Tiếp tục sử dụng linh hoạt các nguồn vốn vay, quỹ đầu tư phát triển và các nguồn vốn khác để thực hiện đầu tư xây dựng các dự án.

- Thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ thi công công trình, đúng trình tự xây dựng cơ bản.

- Tiếp tục triển khai dự án cấp nước nông thôn, dự án lắp đặt các tuyến ống chuyên tải và các dự án khác theo yêu cầu của Thành phố.

- Tiếp tục triển khai các dự án chuyển tiếp từ năm trước và triển khai các dự án theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

(Chi tiết tại phụ lục kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 kèm theo; Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty).

3.2. Công tác sản xuất, chất lượng nước

- Tăng cường kiểm soát chất lượng nước đầu vào; Tiếp tục nghiên cứu quy hoạch di chuyển vị trí điểm lấy nước thô, trạm bơm đầu nguồn... ứng phó với ô nhiễm nước nguồn diễn biến phức tạp, đặc biệt là tình trạng nhiễm mặn.

- Tăng cường ứng dụng các giải pháp kỹ thuật trong công tác xử lý nước; Nghiên cứu vận hành hiệu quả bể lọc U-BCF, sử dụng hóa chất hợp lý tại các NMN đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm chi phí; Bảo trì các máy móc/thiết bị, hệ thống tự động hóa; Vận hành hợp lý, liên thông các NMN; Lập phương án cụ thể đảm bảo kế hoạch cấp nước lâu dài tại Cát Bà; Tăng cường ứng dụng các giải pháp công nghệ trong NMN; Tăng cường công tác an toàn lao động, rà soát quy trình vận hành tại các NMN và các nhà hóa chất, quy trình ứng phó sự cố khẩn cấp.

3.3. Công tác kinh doanh tiêu thụ và dịch vụ khách hàng

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dịch vụ khách hàng.

- Tiếp tục duy trì đa dạng hóa các hình thức thanh toán tiền nước, thanh toán không dùng tiền mặt theo chủ trương của Chính phủ và Thành phố; Triển khai ứng dụng khách hàng tự đọc số nước online.

- Tăng cường công tác quản lý kinh doanh tiêu thụ, kiểm soát nước thất thoát, đảm bảo tỷ lệ nước không doanh thu năm 2023 $\leq 11,7\%$; Nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ cung cấp cho khách hàng, nâng cấp dịch vụ cấp nước theo tiêu chuẩn dịch vụ công; Xây dựng phương án hợp đồng điện tử; Phát triển dịch vụ cấp nước sau đồng hồ khách hàng.

- Thường xuyên kiểm soát đánh giá chất lượng dịch vụ khách hàng, nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ khách hàng, giữ gìn hình ảnh, uy tín của Công ty, có chế tài để thưởng phạt nhằm khuyến khích nhân viên phục vụ khách hàng tốt hơn.

3.4. Công tác đào tạo, phát triển nhân lực

- Đổi mới công tác đào tạo, tăng cường kinh phí dành cho đào tạo, nhất là đổi mới với cán bộ quản lý.

- Kết hợp nhiều hình thức đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp với từng đối tượng, chú trọng đào tạo công tác thực hành, các kỹ năng mềm.

- Tiếp tục thực hiện việc luân chuyển cán bộ trong nội bộ để cán bộ trải qua nhiều chức danh, giúp cho đội ngũ cán bộ nhanh chóng trưởng thành và có kiến thức, năng lực toàn diện hơn.

3.5. Công tác kế toán tài chính, cân đối và sử dụng vốn

- Thực hiện điều chỉnh giá bán nước sạch giai đoạn mới theo phương án được UBND Thành phố phê duyệt.

- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng.

- Tăng cường công tác về quản trị tài chính, báo cáo định kỳ với các thông tin minh bạch, chính xác.

- Tái cấu trúc nguồn vốn để đáp ứng mục tiêu phát triển của Công ty.

- Tiết kiệm trong chi tiêu và quản lý chặt chi phí sản xuất kinh doanh.

3.5. Các hoạt động khác

- Tiếp tục tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động SXKD để mang lại hiệu quả cao hơn trong công việc.

- Tiếp tục thực hiện tinh giảm bộ máy, cơ cấu tổ chức, nhân sự. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực.

- Thực hiện kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao theo quyết định của UBND Thành phố. Thực hiện sử dụng lao động, chế độ tuyển dụng, đào tạo theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty; Tiếp tục cải cách hình thức trả lương cho CBCNV.

- Luôn quan tâm, đảm bảo quyền lợi và không ngừng nâng cao đời sống của cán bộ công nhân viên; Sử dụng Quỹ khen thưởng phúc lợi theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty để khen thưởng, thực hiện các hoạt động phúc lợi, động viên khích lệ người lao động hăng say trong công việc.

- Chỉ đạo cập nhật, điều chỉnh bổ sung các quy chế, quy định nội bộ của Công ty phù hợp các quy định mới hiện hành cũng như tình hình thực tiễn của Công ty.

(Chi tiết khác theo Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty và Báo cáo Tài chính 2022 đã được kiểm toán).

III. Đánh giá và kết luận

Trong năm 2022, mặc dù gặp phải nhiều khó khăn do ô nhiễm nguồn nước, biến động của giá cả thị trường (đặc biệt là biến động mạnh của tỷ giá hối đoái)... HĐQT đã nỗ lực chỉ đạo, giám sát, điều hành doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển bền vững và hoàn thành các chỉ tiêu SXKD mà ĐHĐCĐ đặt ra. Các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện công việc vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Nhà nước.

HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ biểu dương tinh thần đoàn kết và sự cố gắng của các thành viên HĐQT, BKS, BDH và toàn thể CBCNV Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022.

HĐQT sẽ tiếp tục cùng BDH và CBCNV Công ty nỗ lực phấn đấu để không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Trên đây là báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2022; Kế hoạch hoạt động năm 2023. Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- BDH, BTC ĐHĐCĐ;
- BKS, CTCĐ;
- Lưu: BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Trần Việt Cường

7127
TY
AN
SOC
ONG
HAI P

PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-HĐQT ngày 20/4/2023 của HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng trình ĐHCĐ thường niên năm 2023 thông qua)

TT	CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN
A. CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐANG THỰC HIỆN CHUYỂN TIẾP TỪ NĂM TRƯỚC	
A.1. Khu vực các quận	
1	Xây dựng trạm bơm nước thô và cụm xử lý công suất 100.000m ³ /ngày nhà máy nước Cầu Nguyệt
2	Xây dựng trạm bơm nước sạch nhà máy nước Cầu Nguyệt
3	Xây dựng dây chuyền xử lý ép bùn nhà máy nước Cầu Nguyệt
4	Xây dựng Trạm bơm tăng áp Đình Vũ - Dự án đầu tư xây dựng HTCN ra đảo Cát Hải
5	Xây dựng TBA 2000KVA nhà máy nước Cầu Nguyệt
6	Xây dựng tuyến ống nước thô D1000 đường Tôn Đức Thắng từ Ngã tư cơ điện - cầu An Dương
7	Xây dựng tuyến ống cấp nước D800 đường 353 (từ cống Hòa Bình đến nút giao cao tốc HN-HP).
8	Xây dựng tuyến ống cấp nước D600 khu vực Cảng Lạch Huyện
9	Xây dựng tuyến ống D500 tuyến đường bộ ven biển (từ đường tỉnh lộ 353 đến sông Văn Úc)
10	Xây dựng tuyến ống D400 tuyến đường nối đường bộ ven biển đến ngã 3 Vạn Bún
11	Xây dựng tuyến ống cấp nước D300 đường liên phường quận Hải An đến đường Vành đai 2
A.2. Khu vực các huyện	
12	Xây dựng nhà máy nước Xuân Đám công suất 5.000m ³ /ngày, huyện Cát Hải
13	Xây dựng tuyến ống chuyên tải cấp nguồn khu vực phía Tây huyện Tiên Lãng
14	Cấp nước xã An Thọ, An Thắng, huyện An Lão và các khu vực khác
B. CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2023	
B.1. Khu vực các quận	
1	Xây dựng tuyến ống D700 đường vành đai 2 - đường Tân Vũ Lạch Huyện từ đường TL353 đến TBTA Đình Vũ
2	Xây dựng tuyến ống D600 đường Bùi Viện từ đường Võ Nguyên Giáp đến đường Trường Chinh
3	Xây dựng tuyến ống D600 đường vành đai 2 từ đường Bùi Viện đến đường TL355
4	Xây dựng tuyến ống D500 đường Bùi Viện từ đường Võ Nguyên Giáp đến TBTA Cầu Rào
5	Xây dựng tuyến ống cấp nước D500 phà Bính - cầu Bính
6	Xây dựng tuyến ống D400 đường nối TL354 đến đường ven biển (đoạn từ TL354 đến Ngũ Phúc)



7	Xây dựng bổ sung các tuyến ống truyền dẫn nước thô các nhà máy, trạm cấp nước khu vực các quận, đảm bảo cấp nước an toàn
8	Di chuyển các công trình cấp nước, tuyến ống cấp nước phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án xây dựng hạ tầng của thành phố khu vực các quận
9	Nâng cấp các trạm bơm, công trình quản lý, xử lý của các nhà máy nước, trạm bơm tăng áp trong khu vực các quận
10	Cấp nước các Khu đô thị mới, khu cụm công nghiệp, khu dân cư tập trung trên địa bàn các quận
11	Xây dựng tuyến ống truyền tải cấp nước liên thông khu vực Đình Vũ - Trảng Cát - Dương Kinh - Đồ Sơn.
12	Xây dựng các tuyến ống truyền tải liên thông cấp nước an toàn nối các khu vực Đồ Sơn, Dương Kinh, Hải An, Kiến An, An Dương với khu vực Trung tâm.
13	Xây dựng các tuyến ống truyền tải liên thông cấp nước an toàn mạng lưới cấp nước khu vực trung tâm các quận Lê Chân, Ngô Quyền, Hồng Bàng, Hải An.
14	Xây dựng một số tuyến ống truyền tải theo các tuyến đường Nguyễn Trường Tộ, Bùi Viện, đường mương An Kim Hải, Vành đai 2, khu đô thị Bắc Sông Cấm,..... phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước
B.2. Khu vực các huyện	
15	Xây dựng Bể lọc tiếp xúc sinh học U-BCF nhà máy nước Vật Cách.
16	Xây dựng tuyến ống D600-D400 đường Tân Vũ - Lạch Huyện (cấp nước bến số 5, 6 Cảng Lạch Huyện)
17	Xây dựng tuyến ống truyền tải và phân phối cấp nguồn các xã huyện Tiên Lãng
18	Xây dựng bổ sung các tuyến ống truyền dẫn nước thô các nhà máy, trạm cấp nước khu vực các huyện, đảm bảo cấp nước an toàn
19	Di chuyển các công trình cấp nước, tuyến ống cấp nước phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án xây dựng hạ tầng của thành phố khu vực các huyện
20	Nâng cấp các trạm bơm, công trình quản lý, xử lý của các nhà máy nước, trạm bơm tăng áp trong khu vực các huyện
21	Cấp nước các Khu đô thị mới, khu cụm công nghiệp, khu dân cư tập trung trên địa bàn các huyện, phát triển mở rộng mạng lưới cấp nước
22	Xây dựng một số tuyến ống truyền tải liên thông cấp nước an toàn giữa khu vực NMN Cầu Nguyệt, NMN Vật Cách, NMN Hưng Đạo, NMN Ngũ Lão, NMN Vĩnh Bảo 1&2
23	Xây dựng các tuyến ống chuyên tải liên thông cấp nước giữa các xã đảo Cát Hải (Phù Long - Hiền Hào - Xuân Đám - Trân Châu - TT Cát Bà).
24	Xây dựng các đơn nguyên dây chuyền xử lý nước biển, nước lợ tiếp theo đảm bảo công tác cấp nước đảo Cát Bà, đảo Bạch Long Vĩ
25	Nâng cấp hệ thống truyền dẫn mạng lưới cấp nước khu vực đảo Cát Hải.
26	Cấp nước thị trấn Cát Hải, các khu vực nông thôn và các khu vực khác

Ghi chú: Kế hoạch đầu tư phát triển nói trên là cơ sở để HĐQT quyết định chủ trương đầu tư các dự án cụ thể khi có đủ điều kiện theo quy định và tình hình cụ thể của công ty.



ỦY BAN NHÂN DÂN TP HẢI PHÒNG
CÔNG TY CP CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

Số. /BC-BKS

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, TGD, BKS NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 89/NQ-DHĐCĐ-2022 ngày 26/4/2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng;

Căn cứ theo Biên bản cuộc họp số 01/BB-BKS ngày 23/03/2023 của Ban Kiểm soát về thống nhất các nội dung Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD, BKS năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023, chuẩn bị các tài liệu, báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD, BKS năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;

1. Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát

1.1 Số lượng và cơ cấu thành viên của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên:

- (1) Bà Lê Thị Hương: Trưởng Ban Kiểm soát
- (2) Bà Đỗ Thị Thanh Diệp: Thành viên
- (3) Ông Nguyễn Minh Hoàng: Thành viên

1.2. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên, trong đó Trưởng Ban Kiểm soát hoạt động chuyên trách tại Công ty. Trong năm 2022, các thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao.

Ban Kiểm soát đã phân công nhiệm vụ đến từng thành viên, tổ chức các cuộc họp hàng quý bao gồm đầy đủ các thành viên Ban Kiểm soát tham gia, đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin giữa các thành viên để triển khai các nội



dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của Ban Kiểm soát. Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã tổ chức 5 cuộc họp để triển khai hoạt động của Ban Kiểm soát bao gồm:

- Cuộc họp tổng kết công tác Kiểm soát năm 2021 và thẩm định báo cáo tài chính quý 4/2021 và cả năm 2021.

- Cuộc họp về báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD, BKS năm 2021, chuẩn bị các tài liệu, báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Cuộc họp về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD, BKS quý 1/2022 và kế hoạch hoạt động quý 2/2022.

- Cuộc họp về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD, BKS quý 2/2022 và kế hoạch hoạt động quý 3/2022.

- Cuộc họp về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD, BKS quý 3/2022 và kế hoạch hoạt động quý 4/2022.

Ngoài các cuộc họp và làm việc trực tiếp, Ban Kiểm soát thường xuyên liên lạc, trao đổi qua điện thoại và các phương tiện khác những thông tin, tài liệu, thực hiện nhiệm vụ của kiểm soát viên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Kiểm soát.

Giám sát việc quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty.

Giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thực hiện theo đúng định hướng mục tiêu chiến lược của Công ty, theo đúng Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

Xem xét BCTC quý, 6 tháng và cả năm 2022 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp với công ty kiểm toán độc lập trong công tác soát xét và kiểm toán BCTC.

Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ 4 phiên họp thường kỳ hàng quý HĐQT, tham gia 12 phiên họp thường kỳ hàng tháng với HĐQT, BDH, Ban thường vụ Đảng ủy và các phiên họp khác.

Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022. Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ Công ty.

Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ.

Lương, thưởng, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của Ban Kiểm soát được thực hiện theo Quy chế trả lương của Công ty, phù hợp với quy định, hướng dẫn của Nghị định 53/2016/NĐ-CP và thông tư số 28/2016/TTBLĐTBXH của Bộ lao động thương binh xã hội hướng dẫn thi hành nghị định 53/2016/NĐ-CP. Tổng thù lao của

Ban Kiểm soát trong năm 2022 là: 131.472.000 đồng (Trong đó: Thù lao Thành viên Ban Kiểm soát của Bà Đỗ Thị Thanh Diệp là: 65.736.000 đồng; Thù lao thành viên Ban Kiểm soát của Ông Nguyễn Minh Hoàng là 65.736.000 đồng). Số tiền thù lao Ban Kiểm soát đã được thông qua tại Nghị quyết số 89/NQ-ĐHĐCĐ-2022 ngày 26/04/2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Tiền lương, thưởng và các lợi ích khác của Trưởng Ban Kiểm soát được xây dựng và chi trả theo quy chế trả lương, các quy định nội bộ của Công ty, theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ lao động thương binh xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty Cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước.

1.3. Tự đánh giá kết quả hoạt động của từng thành viên Ban Kiểm soát:

Với tinh thần trách nhiệm cao, trong quá trình hoạt động các thành viên của Ban Kiểm soát đã thực hiện việc kiểm soát một cách độc lập, khách quan, hoàn thành nhiệm vụ năm 2022. Ban Kiểm soát đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh, cụ thể:

1. Lê Thị Hương - Trưởng Ban: Thực hiện các công việc của Trưởng Ban theo quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Phụ trách chung công việc của Ban Kiểm soát. Xem xét, kiểm tra thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông, xem xét tính hợp lý các văn bản ban hành trong công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, xem xét việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định nội bộ. Thực hiện xem xét BCTC quý, 6 tháng và cả năm nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính, phụ trách lập các báo cáo của Ban Kiểm soát. Tổ chức các cuộc họp của Ban Kiểm soát, tổng hợp ý kiến của các thành viên Ban Kiểm soát và các công việc khác theo quy định, tham gia đóng góp ý kiến tại các cuộc họp quý của Hội đồng quản trị.

2. Đỗ Thị Thanh Diệp - Thành viên: Cùng trưởng Ban Kiểm soát thực hiện xem xét báo cáo tài chính hàng quý/năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo công tác quản lý của Hội đồng quản trị. Tham dự các cuộc họp của Ban Kiểm soát, tham gia đóng góp ý kiến tại các cuộc họp quý của Hội đồng quản trị. Thực hiện các công việc khác thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

3. Nguyễn Minh Hoàng - Thành viên: Cùng trưởng Ban Kiểm soát thực hiện xem xét báo cáo tài chính hàng quý/năm, kiểm tra tính hợp lý, trung thực của các số liệu tài chính và mức độ cân trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tính thống nhất, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Rà soát kiểm tra và đánh giá hiệu quả, hiệu lực của kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty. Tham dự các cuộc họp của Ban Kiểm soát, hội đồng quản trị. Thực hiện các công việc khác thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty

2.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

Bảng 1: Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5)/(4)
1	Nước sản xuất	Triệu m3	84,94	86,2	101,5%
2	Nước tiêu thụ	Triệu m3	76,67	78,38	102,2%
3	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	973,6	1.007,1	103,4%
	Trong đó: Doanh thu SXKD nước sạch	Tỷ đồng	922,7	950,0	103%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	103,8	105,3	101,4%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	85	86,2	101,4%
6	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ (dự kiến)	%	≥ 8,5%	8,5%	100%

Bảng 2: Tình hình tài chính năm 2022

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2021
A	Tổng cộng tài sản	2.105.448	2.264.510
1	Tài sản ngắn hạn	437.096	414.287
1.1	Tiền và tương đương tiền	36.641	223.925
1.2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	278.000	47.500
1.3	Các khoản phải thu ngắn hạn	33.175	38.788
1.4	Hàng tồn kho	48.158	47.508
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	41.121	56.566
2	Tài sản dài hạn	1.668.353	1.850.223
2.1	Tài sản cố định	1.624.067	1.788.499
2.2	Tài sản dở dang dài hạn	7.821	23.108
2.3	Đầu tư tài chính dài hạn	22.638	22.638
2.4	Tài sản dài hạn khác	13.827	15.977
B	Tổng cộng nguồn vốn	2.105.448	2.264.510
1	Nợ phải trả	1.130.718	1.294.626

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2021
1.1	Nợ ngắn hạn	210.752	242.963
1.2	Nợ dài hạn	919.966	1.051.664
2	Vốn chủ sở hữu	974.730	969.884
C	Kết quả kinh doanh		
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	969.365	919.770
2	Doanh thu hoạt động tài chính	22.727	29.114
3	Thu nhập khác	14.968	10.755
4	Tổng chi phí	901.760	853.164
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	105.299	106.475
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	86.159	87.090

Năm 2022, Công ty sản xuất nước ổn định, đảm bảo cấp nước đầy đủ, an toàn cho nhu cầu của hơn 350.600 khách hàng. Áp lực cuối nguồn tại các tuyến ống chính đảm bảo tối thiểu 1,5 bar, mẫu nước cấp của Công ty đạt tiêu chuẩn chất lượng. Công ty đã sản xuất được 86,2 triệu m³ nước (trung bình đạt 236.164 m³/ngày), tăng 1,5% so với kế hoạch năm; nước tiêu thụ là 78,4 triệu m³, tăng 2,2% so với kế hoạch năm; tổng doanh thu và thu nhập khác là 1.007 tỷ đồng, tăng 3,4% so với kế hoạch năm; lợi nhuận sau thuế là 86,2 tỷ đồng, tăng 1,4% kế hoạch năm, tổng số tiền nộp ngân sách là 236,1 tỷ đồng (bao gồm tiền thuế, giá dịch vụ thoát nước, phí môi trường rừng, tiền cổ tức). Tổng doanh thu tiền nước là 950 tỷ đồng tăng 3,0% so với kế hoạch.

Trong năm, Công ty phát triển được thêm 9.203 khách hàng, nâng số khách hàng hiện nay lên 350.676 khách hàng. Để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng ngày càng cao, Công ty đã đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước. (1) Về các Dự án sử dụng vốn nước ngoài: Dự án đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước Thành phố Hải Phòng - Giai đoạn II (vay vốn ADB): tiếp tục theo dõi công nợ còn lại cho Nhà thầu theo giá trị thẩm tra cuối cùng; thực hiện trả nợ gốc và lãi vay định kỳ đầy đủ đúng hạn; Dự án nâng cấp Nhà máy nước An Dương (vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Nhật Bản) đã hoàn thành quyết toán, thẩm tra, phê duyệt quyết toán tại Sở Tài chính. (2) Về các dự án sử dụng vốn trong nước, năm 2022 đã quyết toán một số công trình: xây dựng dây chuyền xử lý ép bùn cho NMN An Dương; Xây dựng tuyến ống D300 đường Máng nước từ đường Nguyễn Văn Linh đến đường TL 351; Cấp nước đảo Bạch Long Vĩ; Xây dựng tuyến ống xi phông HDPE DN 450 qua sông Văn Úc (khu vực Cầu Khuê); Cải tạo bể lắng, bể phản ứng NMN Vật Cách, HP3; Xây dựng tuyến ống Cấp nước DN 450-DN 355 NMN Ngũ Lão, NMN Minh Đức; Xây dựng tuyến ống cấp nước D400 đường 354 đoạn từ ngã ba Quán Chũng đến Cầu Khuê; tiếp tục thi công các dự án: Xây dựng tuyến ống cấp nước D400 đường 354

(đoạn từ cầu Khuê đến KCN Tiên Lãng); Xây dựng tuyến ống cấp nước D400 đường TL.354 (đoạn từ cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng đến cầu Minh Đức).

Việc đầu tư tại Công ty CP kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng (công ty con) có hiệu quả, phần vốn góp của Công ty được bảo toàn và phát triển. Năm 2022, Công ty đã nhận được 9,6 tỷ đồng tiền cổ tức bằng tiền mặt, 15% bằng cổ phiếu từ Công ty con. Trong năm 2022 Công ty đã bán nước sạch và dịch vụ kiểm nghiệm nước cho Công ty CP kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng với giá trị khoảng 4,6 tỷ đồng (bao gồm thuế GTGT) để giúp Công ty CP kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng duy trì hoạt động SXKD ổn định, đảm bảo cấp nước an toàn đến người dân. Trong năm 2022, do sự biến động tăng của tỷ giá Công ty bị phát sinh khoản chi phí tài chính do đánh giá lại khoản vay có gốc ngoại tệ làm lệch tỷ giá hối đoái. Tổng số tiền nộp ngân sách nhà nước năm 2022 bao gồm thuế phải nộp, giá dịch vụ thoát nước thu hộ, phí cấp quyền khai thác tài nguyên và các khoản phải nộp khác là: 236.619 triệu đồng.

2.2 Thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2022

Trong năm 2022 Công ty đã trích lập các quỹ, thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 theo tỷ lệ 8,5%/vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua:

- Trích Quỹ Đầu tư phát triển: 4.279.617.715 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: 17.936.837.585 đồng
- Tổng số cổ tức chi trả là 63.075.899.000 (trong đó chuyển trả cổ tức cho nhà nước là 50.828.164.000 đồng).
- Quỹ thưởng của người quản lý công ty: 300.000.000 đồng

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 so với kế hoạch năm 2022 tại Nghị quyết số 89/NQ-ĐHĐCĐ-2022 ngày 26/04/2022 của ĐHĐCĐ thường niên 2022 hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch. Chi tiết theo bảng 1.

Thù lao của HĐQT, BKS được chi trả theo đúng Nghị quyết số 89/NQ-ĐHĐCĐ-2021 ngày 26/04/2022 của ĐHĐCĐ thường niên 2022. Tổng số tiền chi trả thù lao cho HĐQT, BKS trong năm 2022 là: 482.064.000 đồng. Trong đó: thù lao của HĐQT (04 người) là: 350.592.000 đồng; thù lao của Ban Kiểm soát (02 người): 131.472.000 đồng.

Năm 2022, đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính là Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

2.3 Báo cáo Tài chính năm 2022

BCTC năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán và soát xét bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC. Theo ý kiến của kiểm toán viên: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ tại ngày 31/12/2022, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh

nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty thực hiện niên độ kế toán năm 2022 từ ngày 1/1/2022 và kết thúc ngày 31/12/2022, lập báo cáo tài chính bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; báo cáo lưu chuyển tiền tệ; thuyết minh báo cáo tài chính.

2.3.1 Tình hình quản lý tài sản

- Đầu tư tài chính: Giá trị các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2022 của Công ty là: 278.700.000.000 đồng. Đây là khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại trong nước. Trong kỳ, Công ty tận dụng các khoản tiền nhàn rỗi, các khoản tiền chưa đến hạn thanh toán để gửi các ngân hàng thương mại trong nước, tiền lãi các khoản tiền gửi được Công ty hạch toán lãi hoạt động tài chính. Tổng số tiền lãi tiền gửi ngân hàng trong năm 2022 là: 12,8 tỷ đồng.

Công ty có khoản đầu tư vào Công ty con (Công ty Cổ phần kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng), số tiền 21.938.000.000 đồng (giá trị sổ sách), chiếm 65,29% vốn điều lệ. Năm 2022, Công ty nhận cổ tức bằng tiền 9.597.874.000 đồng bằng tiền mặt, 15% bằng cổ phiếu từ Công ty con. Vốn điều lệ Công ty Cổ phần kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng tại ngày 31/12/2022 là: 84.525.000.000 đồng.

- Các khoản phải thu ngắn hạn: Số dư tại ngày 31/12/2022 là: 33.175.454.211 đồng. Trong đó phải thu khách hàng: 10.049.536.869 đồng (phải thu khách hàng sử dụng nước là: 5.085.579.237 đồng; khách hàng lắp đặt máy nước là: 4.522.648.431 đồng); Các khoản phải thu được theo dõi theo đối tượng phải thu, nợ phải thu quá hạn thanh toán được trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi. Công ty đã phân loại nợ tại ngày 31/12/2022 và trích lập dự phòng phải thu khó đòi: 1.158.785.060 đồng. Công ty tiếp tục rà soát, đánh giá và thu hồi các khoản nợ phải thu khó đòi.

- Hàng tồn kho: Số dư tại ngày 31/12/2022 là: 48.158.214.914 đồng. Trong đó, nguyên vật liệu 46.486.850.866 đồng, công cụ dụng cụ: 806.863.065; Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: 750.705.270 đồng; thành phẩm: 113.795.713 đồng.

- Quản lý tài sản cố định: giá trị còn lại tài sản cố định hữu hình tại ngày 31/12/2022 là: 1.624.067.131.351 đồng (nguyên giá: 3.469.055.747.389 đồng, hao mòn lũy kế: 1.845.256.026.439 đồng). Trong năm 2022, tài sản cố định hữu hình tăng mới là: 79.760.497.700 đồng chủ yếu là do hình thành từ xây dựng cơ bản hoàn thành. Chi phí khấu hao tài sản cố định trong năm 2022 là: 243.141.098.533 đồng chiếm tỷ lệ khoảng 27% tổng chi phí sản xuất kinh doanh.

- Tài sản dở dang dài hạn: giá trị tại ngày 31/12/2022 là: 7.820.810.152 đồng, trong đó: xây dựng cơ bản dở dang 6.572.452.297 đồng; sửa chữa lớn và lắp đặt máy nước theo Nghị định 117/2007/NĐ-CP là: 1.248.357.855 đồng

2.3.2 Tình hình quản lý nguồn vốn

Vốn chủ sở hữu: Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 là:

974.730.066.607 đồng trong đó vốn góp của chủ sở hữu là 742.069.400.000 đồng; quỹ đầu tư phát triển là: 144.273.888.591 đồng; lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là: 88.386.778.016 đồng.

Năm 2022 Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi 105.299.399.472 đồng, vốn đầu tư được bảo toàn và phát triển.

Công ty thực hiện phân phối lợi nhuận theo quy định, việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua theo nghị quyết số 89/NQ-ĐHĐCĐ-2022, theo đó trích quỹ đầu tư phát triển: 4.279.617.715 đồng, quỹ khen thưởng phúc lợi: 17.936.837.585 đồng, quỹ thưởng của người quản lý 300.000.000 đồng, số còn lại chia cổ tức 8,5%/vốn điều lệ 63.075.899.000 đồng.

Quản lý nợ phải trả: Tổng nợ phải trả tại ngày 31/12/2022 là: 1.130.718.074.501 đồng trong đó nợ ngắn hạn: 210.752.024.568 đồng; nợ dài hạn: 919.966.049.933 đồng. Các khoản nợ phải trả người bán: 33.441.935.354 đồng là các khoản phải trả cho các nhà thầu xây dựng các công trình dự án đầu tư, người bán cung cấp hàng hóa dịch vụ. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ phải trả đầy đủ, đúng hạn. Phải trả người lao động số tiền 46.027.286.921 đồng. Số tiền này Công ty chi trả cho người lao động trong quý 1/2023.

Tổng các khoản nợ vay các ngân hàng để thực hiện đầu tư xây dựng các công trình tại ngày 31/12/2022 là: 1.000.265.368.620 đồng bao gồm khoản vay các ngân hàng thực hiện dự án cấp nước Kiến An (2A): 37.498.141.860 đồng, khoản vay thực hiện dự án thí điểm đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước thị trấn Minh Đức: 882.888.832 đồng; khoản vay ngân hàng phát triển Châu Á thực hiện dự án Đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Hải Phòng – giai đoạn 2: 913.749.641.080 đồng; khoản vay các ngân hàng thương mại trong nước: 48.134.696.845 đồng. Trong năm Công ty đã thanh toán đầy đủ đúng hạn. Đối với khoản vay ngân hàng Phát triển Châu Á, đồng tiền vay là ngoại tệ USD. Năm 2022, do có biến động tăng tỷ giá VND/USD dẫn đến chênh lệch tỷ giá đánh giá lại cuối kỳ khoản vay là: 30.717.707.934 đồng. Khoản chênh lệch này làm tăng chi phí tài chính trong kỳ.

2.3.3 Đánh giá tình hình tài chính của Công ty

Các chỉ tiêu cơ bản về tài chính của Công ty theo số liệu Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Bảng 3: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2021
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,07	1,71
Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,85	1,51

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Tỷ lệ TSNH/ tổng tài sản	%	20,8	18,3
Tỷ lệ nợ/Tổng tài sản	%	53,7	57,2
Tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu	Lần	1,16	1,33
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn góp của chủ sở hữu	%	11,6	11,7
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	8,9	9,5
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4,1	3,9

Nhìn chung, tình hình tài chính và dòng tiền của Công ty đảm bảo khả năng thanh toán kịp thời và an toàn. Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 là 1,16. Hệ số nợ phải trả nhỏ hơn 3 lần vốn chủ sở hữu.

Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh lớn hơn 1 và tăng so với năm trước thể hiện sự ổn định trong hoạt động kinh doanh, Công ty đảm bảo được nguồn vốn lưu động thường xuyên để tài trợ cho tài sản lưu động sử dụng cho hoạt động kinh doanh, sẵn sàng thanh toán các khoản nợ đến hạn. Các chỉ tiêu cơ cấu vốn phản ánh tài sản của Công ty chủ yếu là tài sản dài hạn, tài sản ngắn hạn chiếm 20,8%, điều này phù hợp với đặc trưng của Công ty là Công ty sản xuất nước sạch có hệ thống nhà máy và tuyến ống với giá trị lớn là tài sản cố định hữu hình. Tỷ lệ lợi nhuận/doanh thu thuần năm 2022 giảm so với năm 2021 là do tình hình biến động tỷ giá VNĐ/USD tại thời điểm cuối năm làm tăng chi phí tài chính do lỗ chênh lệch tỷ giá năm 2022 tăng so với năm 2021 (năm 2022: lỗ 30,7 tỷ đồng, năm 2021: lãi khoảng 10,7 tỷ đồng).

3. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã bầu ra Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên cho nhiệm kỳ 2020-2025:

- (1) Ông Trần Việt Cường – Chủ tịch HĐQT
- (2) Ông Trần Văn Dương – Phó chủ tịch HĐQT
- (3) Ông Đặng Hữu Dũng – Thành viên HĐQT
- (4) Ông Vũ Hồng Dương - Thành viên HĐQT
- (5) Ông Nguyễn Đăng Ninh - Thành viên HĐQT

Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên, trong đó có 02 thành viên kiêm nhiệm trong Ban điều hành: Ông Trần Văn Dương – Tổng giám đốc Công ty từ ngày 1/10/2022; ông Đặng Hữu Dũng – Tổng giám đốc Công ty đến tháng 10/2022 về nghỉ hưu theo chế độ, 01 thành viên kiêm nhiệm kế toán trưởng: ông Nguyễn Đăng Ninh.

Năm 2022 hoạt động của HĐQT phù hợp nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, giám sát, chỉ đạo Ban điều hành, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh

thường ngày của Công ty.

Trong năm 2022 HĐQT đã tổ chức thành công ĐHCĐ và thông qua chương trình, nội dung theo quy định tại ĐHCĐ thường niên năm 2022 vào tháng 04/2022. HĐQT nhất trí thông qua nội dung về chi trả cổ tức bằng tiền năm 2021 (thời gian chốt quyền, thời gian thanh toán, địa điểm thanh toán);

HĐQT đã giám sát và chỉ đạo kịp thời Ban điều hành trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc giám sát Ban điều hành đã đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông, các quyết định của HĐQT.

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ hàng Quý với sự mở rộng tham gia dự họp của Ban Kiểm soát, Ban Điều hành để: xem xét, đánh giá hoạt động SXKD, hoạt động của HĐQT, BĐH, BKS hàng quý; Kế hoạch sản xuất kinh doanh của quý tiếp theo; 12 phiên họp thường kỳ hàng tháng với Ban Thường vụ Đảng ủy, BĐH Công ty và các phiên họp khác để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp đều có đầy đủ các thành viên tham dự và lập biên bản, về các nội dung thuộc thẩm quyền như: báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong quý và lũy kế từ đầu năm, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và các thành viên trong HĐQT, Chủ trương đầu tư xây dựng các dự án Cấp nước, đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước khu vực nông thôn, bố trí nguồn vốn cho công tác xây dựng tuyến ống cấp nước; tiếp tục nghiên cứu các biện pháp bảo vệ nguồn nước, kết hợp với việc tìm kiếm các nguồn nước dự phòng trong trường hợp cần thiết, chỉ đạo xây dựng kế hoạch công tác năm 2023 theo tình hình thực tế, tiếp tục chỉ đạo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người đại diện vốn đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của Công ty mẹ tại Công ty CP kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng và các nội dung khác theo thẩm quyền.

Trong năm 2022, HĐQT đã có các quyết định, chỉ đạo để thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty. Về các quyết định về nhân sự: bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty cho ông Trần Văn Dương, Phó tổng giám đốc Công ty Nguyễn Danh Quân, miễn nhiệm và quyết định nghỉ hưu đối với ông Đặng Hữu Dũng từ ngày 1/10/2022, bổ nhiệm phó tổng giám đốc thường trực Công ty, giao nhiệm vụ người phụ trách quản trị Công ty; về đầu tư xây dựng, quyết định chỉ đạo chủ trương xây dựng triển khai các dự án công trình nâng cấp mở rộng mạng lưới cấp nước; bố trí nguồn vốn để thực hiện các công trình xây dựng cơ bản; công tác trả nợ vay các ngân hàng, các quyết định về các hoạt động khác thành lập hội đồng thanh lý vật tư, tài sản, quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 thông qua kế hoạch lao động quỹ tiền lương thù lao kế hoạch năm 2022, lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán BCTC năm 2022, phân bổ vốn đầu tư cho người đại diện vốn tại Công ty CP kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng..., các chỉ đạo khác tại các cuộc họp với Ban điều hành, lãnh đạo, cán bộ công nhân viên trong Công ty.

4. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Điều hành

Thành viên ban điều hành Công ty bao gồm:

- Ông Trần Văn Dương: Tổng giám đốc Công ty từ ngày 1/10/2022 theo quyết định số 118/QĐ/-HĐQT ngày 29/9/2022 về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty (thay ông Đặng Hữu Dũng nghỉ hưu theo chế độ)

- Ông Cao Văn Quý: Phó tổng giám đốc thường trực Công ty từ ngày 10/10/2022 theo quyết định số 119/QĐ-HĐQT ngày 10/10/2022 về việc phân công nhiệm vụ làm Phó tổng giám đốc thường trực Công ty

- Ông Trịnh Anh Tuấn: Phó Tổng giám đốc

- Ông Nguyễn Danh Quân: Phó tổng giám đốc Công ty từ ngày 15/11/2022 theo quyết định số 136/QĐ-HĐQT ngày 15/11/2022 về việc bổ nhiệm Phó tổng giám đốc.

Ban điều hành đã tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai các dự án đầu tư và các hoạt động khác để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, các mục tiêu hoạt động của Công ty, thực hiện các chính sách, định hướng giúp nâng cao hiệu quả của Công ty.

Định kỳ hàng tháng Ban điều hành tổ chức họp giao ban mời HĐQT và các thành phần tham gia là lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị thuộc Công ty. Căn cứ, bám sát vào Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông thường niên, các Quyết định của HĐQT, Ban Điều hành đã chỉ đạo công tác triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, kịp thời giải quyết các khó khăn như: sự biến động của tỷ giá, lãi suất, do ô nhiễm nguồn nước, biến đổi khí hậu để hoàn thành nhiệm vụ, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch. Ban điều hành đã chủ động có kế hoạch quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, chế độ chính sách với người lao động, đảm bảo mục tiêu cấp nước an toàn, nâng cao chất lượng nước, chất lượng dịch vụ, phát triển công ty bền vững.

5. Phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành Công ty.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban Kiểm soát Công ty đã có sự phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Công ty, cổ đông và theo quy định. Ban Kiểm soát đã được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp giao ban nhằm nắm bắt tình hình động sản xuất kinh doanh của Công ty, tham gia đóng góp ý kiến kịp thời.

Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến Báo cáo Tài chính, các tài liệu kế toán, Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban điều hành và các phòng ban chuyên môn của Công ty tạo điều kiện và hỗ trợ để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.

6. Kết luận và kiến nghị

Năm 2022 mặc dù chịu ảnh hưởng của sự biến động tăng tỷ giá ngoại tệ VND/USD, tăng lãi suất, Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty đã nỗ lực để đạt kết quả kinh doanh có lãi, ổn định và cơ bản hoàn thành kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 giao, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, thực hiện tốt việc chi trả cổ tức cho cổ đông. Bên cạnh đó công ty chấp hành chế độ báo cáo và hạch toán kế toán theo quy định hiện hành. Công ty đã thực hiện đầy đủ và kịp thời việc công bố thông tin theo quy định của luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn.

Công ty đảm bảo lợi ích cho người lao động, trong những năm gần đây, số lượng tổng lao động trong Công ty đã giảm dần (bình quân số lao động năm 2021: 1.021 người, bình quân số lao động năm 2022: 1.001 người) năng suất lao động tăng, thu nhập của người lao động được cải thiện đảm bảo cuộc sống của cán bộ công nhân viên.

Hiện nay, thành phố đang tập trung triển khai đầu tư, cải tạo, xây dựng cơ sở hạ tầng. Trong quá trình triển khai dự án đã ảnh hưởng đến mạng lưới cấp nước, ảnh hưởng đến tài sản của Công ty. Công ty cần tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan về phương án bồi thường, hỗ trợ Công ty.

Trong quá trình sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị, Ban điều hành tiếp tục thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra giám sát đảm bảo cấp nước an toàn, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, an toàn lao động. Với sự biến động khó lường của tỷ giá ngoại tệ, lãi suất ngân hàng, Công ty cần theo dõi chặt chẽ, có các biện pháp để giảm thiểu rủi ro tỷ giá, tiết giảm các chi phí, tăng cường công tác tiêu thụ hiệu quả, tăng doanh thu nhằm đảm bảo lợi nhuận theo kế hoạch, đảm bảo nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty tiếp tục thường xuyên rà soát, kiểm tra áp biểu giá chính xác cho từng đối tượng sử dụng nước.

Tiếp tục thực hiện rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định nội bộ công ty phù hợp với các quy định pháp luật.

7. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của Pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, kế hoạch hoạt động trong năm 2023 như sau:

Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, các quyết định của Ban điều hành Công ty.

Giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thực hiện theo đúng định hướng mục tiêu chiến lược của Công ty, theo đúng Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Xem xét tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính quý, 06 tháng và năm 2023 của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của công ty. Thực hiện các báo cáo định kỳ của Ban Kiểm soát. Tiếp tục duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các phòng ban trong Công ty.

Thực hiện các công việc khác theo quy định của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và các quy định có liên quan.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD, BKS năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các thành viên HĐQT;
- Các thành viên Ban KS;
- Các thành viên Ban TGD;
- Ban Thư ký Công ty;
- Lưu BKS, BTK.

**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

Lê Thị Hương





BỘ BAN NHÂN DÂN TP HẢI PHÒNG
CÔNG TY CP CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QC-ĐHĐCĐ-2023

Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2023

QUY CHẾ

ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2020-2025 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023 CÔNG TY CP CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

Việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty Cổ Phần Cấp nước Hải Phòng nhiệm kỳ 2020-2025 được tiến hành theo những quy định sau đây:

I. ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

1. Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam; có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật.
2. Là cổ đông được ủy quyền của tổ chức nhưng phải sở hữu tối thiểu 30.000 cổ phần có quyền biểu quyết trở lên; cổ đông chiến lược của Công ty.
3. Tốt nghiệp đại học, có năng lực kinh doanh và quản trị doanh nghiệp. Ưu tiên người kinh nghiệm quản lý thuộc ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.
4. Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀ SỐ THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẦU

1. **Ứng cử:** Cổ đông đáp ứng các điều kiện và tiêu chuẩn của Mục I Quy chế này.
2. **Đề cử:** Căn cứ khoản 3 Điều 26, Khoản 3 Điều 36 của Điều lệ; Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

2.1. Đề cử Thành viên Hội đồng quản trị:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một ứng viên; từ 20% đến dưới 35% được đề cử hai ứng viên; từ 35% đến dưới 50% được đề cử ba ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn ứng viên, từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Danh sách đề cử phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông (Trường hợp cổ đông Nhà nước gửi sau thời hạn nêu trên, Hội đồng quản trị xem xét và quyết định).

3. Thư ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản và gửi cho Ban Tổ chức Đại hội muộn nhất 05 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông.
4. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu là 05 thành viên.

IV. THỦ TỤC ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ

1. Các cổ đông đủ tiêu chuẩn ứng cử/đề cử để bầu thành viên Hội đồng quản trị gửi hồ sơ ứng cử/đề cử về Ban tổ chức Đại hội chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc Đại hội.

2. Hồ sơ ứng cử gồm:

2.1. Thư ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị (*theo mẫu*).

2.2. Sơ yếu lý lịch và ảnh do ứng cử viên tự khai (*theo mẫu*).

2.3. Giấy ủy quyền đại diện sở hữu (*nếu có*).

2.4. Bản kê khai tài sản thu nhập (*áp dụng với các đối tượng bắt buộc kê khai theo pháp luật về phòng chống tham nhũng*).

2.5. Bản sao công chứng Chứng minh nhân dân, các bằng cấp, giấy chứng nhận trình độ học vấn và chuyên môn./.

Nơi nhận

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- Lưu: BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Việt Cường



Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2023

DỰ THẢO

QUY CHẾ

BIỂU QUYẾT MIỄN NHIỆM, BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2020-2025 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

Việc biểu quyết miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng nhiệm kỳ 2020-2025 được tiến hành theo những quy định sau đây:

1. Công việc tổ chức biểu quyết, bầu cử được ĐHĐCĐ giao cho Ban Kiểm phiếu thực hiện.
2. Ban Kiểm phiếu gồm 10 thành viên trong đó có một Trưởng ban, một Phó ban và 08 ủy viên do Chủ tọa cuộc họp đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chấp thuận.

Thành viên Ban Kiểm phiếu là cổ đông, nhưng không phải là người miễn nhiệm, ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị.

3. Công việc Ban Kiểm phiếu bao gồm:

- Kiểm tra và công bố danh sách các thành viên được ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.
- Hướng dẫn biểu quyết, bầu cử, cách ghi phiếu bầu hợp lệ; giám sát việc bỏ phiếu, tiến hành kiểm phiếu và tính tỷ lệ phiếu bầu.
- Lập Biên bản kiểm phiếu, thông báo kết quả kiểm phiếu đến Đoàn Chủ tịch và Đại hội.
- Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) về người ứng cử, đề cử, cũng như kết quả bầu cử và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định.

4. Nguyên tắc làm việc:

- Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, đảm bảo dân chủ, công bằng.
- Đối với việc miễn nhiệm tiến hành biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết.
- Đối với việc bầu cử được tiến hành trực tiếp theo hình thức bỏ phiếu, bầu dồn phiếu.

5. Mỗi cổ đông hoặc Đại diện ủy quyền tham dự có mặt tại Đại hội vào thời điểm bầu cử có quyền bầu cử. Số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền



biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu (hoặc đại diện sở hữu) theo đăng ký tham dự Đại hội nhân với số thành viên được đề cử và bầu bổ sung của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

6. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị miễn nhiệm và được bầu bổ sung là 03 người. Tiêu chuẩn làm thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Quy chế ứng cử, đề cử và Điều lệ Công ty.

7. Danh sách miễn nhiệm, đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được lập trên cơ sở ứng cử/đề cử của nhóm cổ đông là CBCNV Công ty và của các Người đại diện vốn Nhà nước tại Công ty.

Hội đồng quản trị đã lập danh sách, công bố bản tóm tắt lý lịch của các thành viên ứng cử và kiểm tra lại danh sách trước khi tiến hành bầu cử để đảm bảo không vi phạm các quy định, Điều lệ Công ty.

8. Phiếu bầu do HĐQT phát hành có ghi rõ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu. Cổ đông (đại diện ủy quyền của cổ đông) khi nhận được phiếu bầu phải kiểm tra số cổ phần có quyền biểu quyết ghi trên phiếu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Chủ tọa hoặc Ban Kiểm phiếu.

9. Những phiếu sau đây được xem là phiếu không hợp lệ và không có giá trị bầu cử:

- Phiếu không theo mẫu và không có dấu Công ty.
- Phiếu bầu cho các ứng viên vượt quá số lượng phiếu bầu tối đa in trên phiếu theo quy định tại khoản 5 Quy chế này.
- Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung (trường hợp viết sai phải gạch viết lại bên cạnh, ký tên vào chỗ sửa lại và có xác nhận với Ban kiểm phiếu).
- Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

10. Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu một cách trung thực, chính xác, đầy đủ và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và toàn thể Đại hội. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc, thực hiện tại phòng kiểm phiếu – Phòng họp B.

11. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản về kết quả kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội. Biên bản và toàn bộ phiếu bầu được giao lại cho Chủ tọa.

12. Những ứng cử viên trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị là những ứng cử viên:

Được xác định theo số phiếu bầu hợp lệ đạt được tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định tại điều lệ công ty.

13. Nếu xét thấy có những hành vi gian dối hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ Công ty có trong quá trình bầu cử này thì mọi cổ đông đều có quyền chất vấn Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ mọi vấn đề chất vấn của cổ đông và phải chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận

- HĐQT, BKS
- Cổ đông của Công ty;
- Lưu: BTK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Trần Việt Cường





DH2023-13.3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2023

THƯ ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2023
Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng.

Tôi tên là:
Số CMND:; cấp ngày:; tại:
Địa chỉ thường trú:
Hiện đang sở hữu và đại diện sở hữu: cổ phần.
(Bằng chữ :)

Sau khi nghiên cứu và xét thấy bản thân đã thỏa mãn các tiêu chuẩn ứng cử thành viên Hội đồng quản trị tại Quy chế ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng tại ĐHĐCĐ thường niên 2023. Tôi làm thư này đề nghị được tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng nhiệm kỳ 2020-2025.

Hồ sơ gửi kèm theo bao gồm:

1. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.
2. Bản sao công chứng CMTND/CCCD.
3. Bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp Đại học

Nếu được trúng cử, Tôi cam kết đem hết năng lực, tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty và luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Nếu ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị thì gạch Ban Kiểm soát và ngược lại.
- Thư và hồ sơ được gửi tới Ban tổ chức Đại hội trước 5 ngày làm việc trước ngày đại hội.

- II. THÔNG TIN KHÁC

- Chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

- Số cổ phần nắm giữ:cổ phần, chiếm% vốn điều lệ.

Trong đó:

+ Số cổ phần sở hữu: cổ phần.

+ Số cổ phần đại diện sở hữu: cổ phần.

+ Tên tổ chức ủy quyền đại diện:

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật và bản thân hoàn toàn đáp ứng đủ điều kiện ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng (Nhiệm kỳ 2020 - 2025) theo quy định, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

....., ngàythángnăm 2023

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN LÀM VIỆC
HOẶC ĐỊA PHƯƠNG NƠI CƯ TRÚ**

NGƯỜI KHAI
(ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức năm 2022

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng;

Căn cứ theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022;

Căn cứ theo Biên bản cuộc họp số 150/BB-HĐQT ngày 21/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng về việc thống nhất các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông đề thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức năm 2022 cụ thể như sau:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	1.007.059.025.475
	<i>Trong đó: Doanh thu SXKD nước sạch</i>	<i>Đồng</i>	<i>949.994.859.155</i>
2	Tổng chi phí	Đồng	901.759.626.003
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	105.299.399.472
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	86.159.094.378

2. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức năm 2022

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Trong đó:	Đồng	88.386.778.016
1.1	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021</i>	Đồng	2.227.683.638
1.2	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022</i>	Đồng	86.159.094.378
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	4.419.338.901
3	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	20.391.540.115
4	Trích Quỹ thưởng của người quản lý Công ty	Đồng	500.000.000
5	Chia cổ tức 8,5%/Vốn điều lệ (Tương ứng 850 đồng/cổ phần)	Đồng	63.075.899.000

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- HĐQT, BĐH, BTC ĐHCĐ;
- BKS, CTCĐ;
- Lưu: BTK, VT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Trần Việt Cường



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG
CÔNG TY CP-CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Quyết toán thù lao năm 2022 và phương án chi trả thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Cấp nước Hải Phòng;

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Căn cứ theo Nghị quyết số 89/NQ-ĐHĐCĐ-2022 ngày 26/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng;

Căn cứ theo Biên bản cuộc họp số 150/BB-HĐQT ngày 21/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng về việc thống nhất các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đề thông qua quyết toán thù lao năm 2022 và phương án chi trả thù lao năm 2023 của HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) như sau:

1. Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2022

Mức thù lao chi trả cho HĐQT, BKS năm 2022 được căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động; Nghị quyết số 89/NQ-ĐHĐCĐ-2022 ngày 26/4/2022 của ĐHĐCĐ thường niên 2022; Quyết định số 92/QĐ-HĐQT ngày 26/4/2022 của HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng.

Tổng mức thù lao của HĐQT, BKS trong năm 2022 là **482.064.000 đồng**. Trong đó:

- Thù lao của HĐQT gồm 04 thành viên là: 350.592.000 đồng
- Thù lao của BKS gồm 02 thành viên là: 131.472.000 đồng

2. Phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và phương hướng hoạt động của HĐQT, BKS năm 2023, HĐQT đề xuất tổng mức chi trả thù lao cho HĐQT (04 thành viên), BKS (02 thành viên) Công ty năm 2023 là **588.720.000 đồng**.

Cụ thể như sau:

- Thù lao của thành viên HĐQT mức: 8.920.000 đồng/tháng/người.
- Thù lao của thành viên BKS mức: 6.690.000 đồng/tháng/người.

Phương thức trả thù lao: Thực hiện thanh toán hàng tháng thù lao và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính. HĐQT sẽ quyết toán tổng tiền thù lao và báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Xin kính trình Đại hội!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Trần Việt Cường



ỦY BAN NHÂN DÂN TP HẢI PHÒNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

/BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Về việc lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật kiểm toán độc lập ngày 29/3/2011; Nghị định số 17/2012/BĐ-CP ngày 13/02/2012 hướng dẫn thi hành Luật kiểm toán độc lập; Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính ban Điều lệ mẫu áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ theo Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Cấp nước Hải Phòng;

Căn cứ theo Biên bản cuộc họp số 150/BB-HĐQT ngày 21/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng về việc thống nhất các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

(1) Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán theo Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023.

(2) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các quy trình lựa chọn 01 trong các Công ty kiểm toán theo Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính là đơn vị thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng.

Xin kính trình Đại hội!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

Trần Việt Cường

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2324/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán
và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích
công chúng năm 2023**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011;

Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;

Căn cứ Nghị định 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26/07/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận cho 35 doanh nghiệp kiểm toán và 857 kiểm toán viên hành nghề có tên trong danh sách kèm theo được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng khác quy định tại Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ) trong năm 2023 kể từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023.

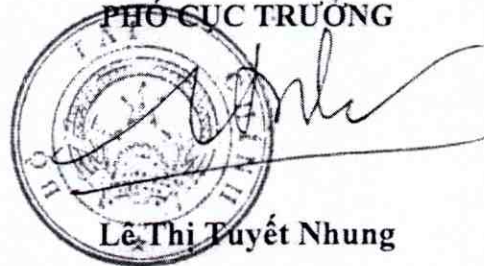
Điều 2. Các doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận có trách nhiệm tuân thủ đúng các quy định về kiểm toán đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định tại Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ) và Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán, các doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế;
- UBCKNN;
- Lưu: VT, Cục QLKT (40). /

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ
GIÁM SÁT KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Lê Thị Tuyết Nhung

**DANH SÁCH TỔ CHỨC KIỂM TOÁN ĐƯỢC CHẤP THUẬN
THỰC HIỆN KIỂM TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHỨNG NĂM 2023**
(Kèm theo Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ Tài chính)

STT	Tên tổ chức kiểm toán	Tên viết tắt	Địa chỉ trụ sở
1	Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam	Deloitte Vietnam Audit Co., Ltd	Tầng 15 - Tòa nhà Vinaconex - Số 34 Láng Hạ - Phường Láng Hạ - Quận Đống Đa - Thành phố Hà Nội
2	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	AASC., Ltd	Số 1, Phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
3	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam		Số 2, Đường Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
4	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISC	MOORE AISC	Số 389A Điện Biên Phủ, Phường 04, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
5	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)	PwC (Vietnam)	Số 29, đường Lê Duẩn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
6	Công ty TNHH KPMG	KPMG	Tầng 46 Tòa tháp Keangnam, Hanoi landmark Tower, tòa nhà 72 tầng, lô E6, đường Phạm Hùng, Khu đô thị mới Cầu Giấy, Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
7	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C	A&C Co.,Ltd	02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
8	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam	AFC Viet Nam Co., Ltd	Tầng 2, số 04 Nguyễn Đình Chiểu - Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
9	Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC	AAC	Lô 78-80 Đường 30 tháng 4, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
10	Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam	RSM VIET NAM	140 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
11	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam	VAE Co., Ltd	Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, 165 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
12	Công ty TNHH Kiểm toán BDO	BDO AUDIT Co.,Ltd	Tầng 20, Tòa nhà ICON 4, Số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

13	Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam	DFK Vietnam Co., Ltd	45 Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
14	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long - T.D.K	TL - TDK Co., Ltd	Sàn KT - Chung cư cảnh sát 113 - Số 3 Nguyễn Như Uyên, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
15	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ATC	ATC FIRM Co., Ltd	Tòa nhà ATC, Lô D12, Khu đấu giá quyền sử dụng đất Vạn Phúc, Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
16	Công ty TNHH Kiểm toán An Việt	ANVIET CPA Co., Ltd	Tầng 12, Tòa nhà số 167 Phố Bùi Thị Xuân, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
17	Công ty TNHH Tư vấn - Kiểm toán S&S	S&S Co.,Ltd	41 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
18	Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam)	Grant Thornton (Vietnam) Co., Ltd	Tầng 18 Tòa tháp Quốc tế Hòa Bình, Số 106 Đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
19	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt	VIETVALUS Co., Ltd	33 Phan Văn Khỏe, Phường 13, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh
20	Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế	ICPA Co., Ltd	Tầng 15 Tòa nhà Center Building - Hapulico Complex, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
21	Công ty TNHH Kiểm toán FAC	FAC Co., Ltd	64/4 Đường ĐHT 21, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh
22	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn thuế ATAX		Lô A92, đường 30/4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
23	Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt	SV Co., Ltd	386/51 Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
24	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY	UHY Co., Ltd	Tầng 5 (tầng văn phòng) Tháp B2 tòa nhà Roman Plaza, đường Tố Hữu, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
25	Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt	NTV CO.,LTD	Tầng 2, tòa nhà Platinum Residences, số 6 Nguyễn Công Hoan, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

26	Công ty TNHH Kiểm toán TTP	TTP AUDITING Co., Ltd	Tầng 12 Tháp Tây Hancorp Plaza, số 72 đường Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
27	Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM	CPA VIET NAM	Tầng 8 tòa nhà VG, 235 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
28	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam	AASCS Co., Ltd	Số 29 Võ Thị Sáu ,Phường ĐaKao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
29	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO	ASCOFIRM	Số 02 Ngõ 308 Lê Trọng Tấn - Phường Khương Mai - Quận Thanh Xuân - TP. Hà Nội
30	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt	AASCN Co.,Ltd	29 Hoàng Sa, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
31	Công ty TNHH Kiểm toán VACO	VACOLLIC Co., Ltd	Tầng 12A, Tòa nhà Tổng công ty 319, số 63 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
32	Công ty TNHH Kiểm toán Việt Úc	VAAL	Lầu 21, Tòa nhà Sài Gòn Centre 2, 67 Lê Lợi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
33	Công ty TNHH Kế toán và Kiểm toán Phương Nam		27 Nguyễn Kim, Phường 12, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh
34	Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM	ECOVIS AFA VIETNAM	142 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. Hòa Cường Nam, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
35	Công ty TNHH PKF Việt Nam	PKF Viet Nam Co., Ltd	Số 01 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội



Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2023

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

**Về việc thông qua các báo cáo hoạt động SXKD; BCTC năm 2022;
Báo cáo của HĐQT; Báo cáo của BKS; Báo cáo về phương án phân phối lợi nhuận,
trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức năm 2022; Báo cáo Thù lao của HĐQT, BKS;
Báo cáo Lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán BCTC năm 2023;
Báo cáo thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cấp nước Hải Phòng;

Căn cứ văn bản số 2644/UBND-DN ngày 25/4/2022 của UBND thành phố Hải Phòng về việc cho ý kiến để người đại diện phần vốn nhà nước biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng.

Căn cứ theo Biên bản cuộc họp số 146/BB-HĐQT ngày 27/2/2023, số 150/BB-HĐQT ngày 21/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng về việc thống nhất các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

Căn cứ vào các Báo cáo về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty; Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2022, Kế hoạch hoạt động năm 2023; Báo cáo của BKS về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD, BKS năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; Báo cáo quyết toán thù lao năm 2022 và phương án chi trả thù lao năm 2023 của HĐQT, BKS; Báo cáo về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức năm 2022; Báo cáo lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán BCTC năm 2023; Báo cáo thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các báo cáo:

- (1) Báo cáo về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty. *(Chi tiết báo cáo đính kèm)*
- (2) Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. *(Chi tiết báo cáo đính kèm)*
- (3) Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2022; Kế hoạch hoạt động năm 2023. *(Chi tiết báo cáo đính kèm)*
- (4) Báo cáo của BKS về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD, BKS năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023. *(Chi tiết báo cáo đính kèm)*
- (5) Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức năm 2022. *(Chi tiết báo cáo đính kèm)*
- (6) Báo cáo quyết toán thù lao năm 2022 và phương án chi trả thù lao năm 2023 của HĐQT, BKS, BTK. *(Chi tiết báo cáo đính kèm)*
- (7) Báo cáo lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng. *(Chi tiết báo cáo đính kèm)*
- (8) Kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty. *(Chi tiết theo biên bản đính kèm)*

Xin kính trình Đại hội!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Việt Cường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản họp và Biên bản kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng ngày 20/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty (*Chi tiết kèm theo*), với một số chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023
1	Nước sản xuất	triệu m3	84,94	86,20	89,09
2	Nước tiêu thụ	triệu m3	76,67	78,38	80,96
3	Tổng doanh thu và thu nhập khác <i>Trong đó: Doanh thu sản xuất kinh doanh nước sạch</i>	tỷ đồng	973,6 922,7	1.007,1 950,0	1.022,2 973,1
4	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	103,8	105,3	105,5
5	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	85,0	86,2	86,3
6	Tỷ lệ trả cổ tức/vốn điều lệ	%	≥ 8,5% (Tối thiểu là 8,5%)	8,5%	≥ 8,5% (Tối thiểu là 8,5%)

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2022; Kế hoạch hoạt động năm 2023 (*Chi tiết kèm theo*).

Điều 4: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 (*Chi tiết kèm theo*).

Điều 5: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức năm 2022 cụ thể như sau:

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	88.386.778.016 đồng
(Trong đó: - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021:	2.227.683.638 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022:	86.159.094.378 đồng)
- Trích Quỹ Đầu tư phát triển:	4.419.338.901 đồng
- Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi:	20.391.540.115 đồng
- Trích Quỹ thưởng người quản lý Công ty:	500.000.000 đồng
- Chia cổ tức 8,5%/vốn điều lệ:	63.075.899.000 đồng (tương ứng 850 đồng/01 cổ phần)

Điều 6: Thông qua mức chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

- (1). Quyết toán tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2022 là: 482.064.000 đồng.
- (2). Kế hoạch tổng mức chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2023 là: 588.720.000 đồng.

Điều 7: Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng như sau:

- (1). Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán theo Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023.
- (2). Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các quy trình lựa chọn 01 trong các Công ty kiểm toán theo Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính là đơn vị thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng.

Điều 8: Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng nhiệm kỳ 2020-2025.

Điều 9: Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Điều 10: Tổ chức thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 nhất trí thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BĐH, BKS;
- Các Cổ đông;
- Lưu: Văn thư, Ban thư ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Chủ tịch HĐQT
Trần Việt Cường**

